

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG

thư hàng tuần

Thư tuần này, Tuổi Ngọc hân hoan báo tin cùng bạn ngọc rằng, anh Nhật Tiến đã bằng lòng cho Tuổi Ngọc đăng tiếp Quê Nhà Yêu Dấu và sau Quê Nhà Yêu Dấu đây dấu vết u buồn của tuổi thơ trong chiến tranh, anh Nhật Tiến sẽ tặng bạn ngọc một truyện dài học trò thơ ngây : Trống Trường Rộn Rã. Xin nói lại là anh Nhật Tiến không bao giờ giận Tuổi Ngọc, anh Nhật Tiến muốn gặp bạn ngọc ngay nhưng anh bị đau liên miên. Người ta không thể ghét nhau khi cùng hướng về mục đích làm đẹp tuổi thơ. Bởi vậy, Tuổi Ngọc sẽ hân diện đăng tiếp Quê Nhà Yêu Dấu trong một vài số tới. Sau số này, bạn ngọc thường thức số Tuổi Ngọc Giáng Sinh. Lại được khoe cái bìa báo rất Chúa của Tuổi Ngọc. Và sau số Tuổi Ngọc Giáng Sinh là số chào mừng 1970. Số báo này đánh dấu một đổi mới về hình thức của Tuổi Ngọc. Nội dung thì vẫn là ngợi ca quê hương tình yêu và tuổi thơ. Mục Quê Hương Chúng Ta được thay bằng mục Trường Lớp Chúng Ta để bạn ngọc tha hồ viết về trường, lớp, bạn học, thầy, cô và những tháng năm đẹp nhất một đời người. Bạn ngọc hãy trông chờ Tuổi Ngọc số 24 chào mừng 1970.

TUẦN LỄ TỪ 12-12
ĐẾN 19-12-1969

RA NGÀY THỨ SÁU
SỐ 22 GIÁ 25 ĐỒNG

TRUYỆN NGẮN

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| ● BÔNG HỒNG CÀI ÁO | VÕ HỒNG |
| ● MẪU NẮNG LẠ | HOÀNG NGỌC HIỀN |
| ● NHỮNG CON SÒ | NGUYỄN TÔN NHAN |
| ● SỬA SOẠN CHO MÙA ĐÔNG | TỪ KẾ TƯỜNG |

TRUYỆN DÀI

- | | |
|-------------|--------------|
| ● CON THỦY | DUYÊN ANH |
| ● GIẶC Ô KÊ | THIÊN CHƯƠNG |

TRUYỆN TRANH

- | | |
|------------------|----------------|
| ● CHÂNG HAM GIẤU | ĐÌNH HIỀN |
| | VIẾT VỀ MẸ TÔI |

- | | |
|-----------------------|-------------------|
| ● MẸ VÀ TIẾNG THỜ DÀI | DƯƠNG CHIÊU DƯƠNG |
| ● LÒNG MẸ | THỰC ĐOAN |
| ● TẤT CẢ CHO MẸ | KIỆM LIỄU |

THƠ VĂN NGỌC

- | | |
|-----------------|----------------------|
| ● HẠT SƯƠNG | TRẦN CÔNG NGỌC SƯƠNG |
| ● TÌNH BẠN | HẢI BÌNH |
| ● ƯỚC MƠ | TƯỜNG VI |
| ● TRONG IM VẮNG | QUỲNH HƯƠNG |

NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYỀN

- | | |
|-----------------------|-----------|
| ● NHÌN XUỐNG CUỘC ĐỜI | ÁI HOA |
| ● NHÌN XA TRÔNG RỘNG | LINH VIỆT |
| ● NGỌC MẸN | CHỊ NGỌC |
| ● LÀM ĐÁNG | MINH VĂN |
| ● GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU | TUỔI NGỌC |
| ● THƯ HÀNG TUẦN | DUYÊN ANH |

Bìa offset do Màn Ảnh thực hiện. Thiên Sơn trình bày.
Minh họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Hoàng Đăng.

CHỦ NHIỆM
CHỦ BÚT

DUYÊN ANH

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn
ĐT: 23.595 — 90.654



● **MAI PHƯƠNG** (Phù Nhuận).— Khi tuổi thơ đã mất không, nín kéo nổi nó dù mình có cái quyền lực của thượng đế. Nhưng ta vẫn có quyền đùa nghịch trong trí nhớ. À, em đã biết rồi đó «ê kíp» Dzũng Đakao đã đưa «ê kíp» Tư giải phóng về nhà nó. Rồi chờ thanh bình, bọn Tư giải phóng sẽ trở lại quê hương. Anh vẫn nghĩ súng đạn không giải quyết được gì, trừ khi súng đạn cầm động như em khi nhìn những giọt nước mắt thương yêu của những ông mặt trời nhỏ. Một con én không làm nổi mùa xuân nhưng một Duyên Anh đã làm nổi Tuổi Ngọc rất... tâm thương, em à!

● **TRIỆU THƯƠNG** (Thị Nghè).— Có lẽ, tuần báo ấy nhiều «thần tượng» như em nghĩ nên họ đã thành công. Còn anh, không bao giờ là thần tượng hay muốn trở thành thần tượng cả. Người viết văn không thể là thần tượng của độc giả mà chỉ nằm trong sự quý mến của độc giả. Anh chưa phải là NHÀ VĂN theo đúng nghĩa, mới chỉ là người đang muốn làm nhà văn thôi. Anh cũng không muốn «cướp hết độc giả» của báo ấy. Nếu em quý anh, xin em hãy cộng tác với Tuổi Ngọc và bỏ ý nghĩ giúp anh «đánh gục» tờ báo ấy. Phục vụ cho công ích không thể là sự độc quyền của bất cứ ai. Tuổi Ngọc bán yếu vì Tuổi Ngọc còn dở, còn mới mẻ. Em là trưởng nhóm một Thi Văn Đoàn, lại còn nhỏ, cho

anh khuyên một điều: «Không nên dùng thủ đoạn trong văn chương.» Lời khuyên của anh, có thể, làm em giận, em bỏ Tuổi Ngọc. Anh mất một độc giả. Và biết đâu, em chẳng viết thư «mắng mỏ» anh. Nhưng anh vẫn cứ khuyên em. Biết em sai mà không khuyên em thì anh xấu lắm. Ai chả thích báo mình «vét hết độc giả» của báo cùng loại khác. Lại được sự hứa hẹn thì càng thích hơn. Riêng anh, anh chỉ thích những gì tự anh anh làm nổi. Em có hiểu anh, xin đừng giận anh là anh đã sung sướng rồi.

● **HỒ THU THỦY** (Nha Trang).— Phải bán Tuổi Ngọc giá cao là điều chủ rất buồn. Không bán giá cao, báo sẽ chết. Nếu báo đề giá 30 đồng, các nhà phát hành đã lấy 35 phần trăm. Tuổi Ngọc do một người độc quyền phát hành. Họ hưởng hoa hồng nhiều hơn vì họ ứng trước tiền từng số đề chủ có tiền ngay mà thanh toán nhà in. Trước đây, giá cũ đề 25 đồng, người tổng phát hành trả tòa soạn có 15 đồng. Vốn in một số báo trên 10 đồng. Báo cũ trả về, trừ tiền báo mới. Như vậy, mỗi số báo tòa soạn chỉ đủ để làm một số báo mới với các khoản tiền lật vật. Lờ ở báo cũ. Mà báo cũ 17 đồng một ký lô. Ngót 20 số báo mới được một ký lô. Cho nên, chủ vẫn muốn Bộ Văn Hóa Giáo Dục «quốc hữu hóa» Tuổi Ngọc đề, với phương tiện nhà nước, báo sẽ in nhiều, làm hay, đẹp, bán rẻ. Nhưng nhà nước ngó lơ, các cháu chịu thiệt thòi. Đó không phải lỗi tại chủ, không phải chủ «ham làm giàu» hay «bóc lột tuổi thơ». Chủ e rằng, ra giêng, chủ sẽ đi làm nhật báo trở lại. Tuổi Ngọc chưa thể và không thể nuôi sống gia đình chủ. May mà cháu còn thương Tuổi Ngọc là chủ cũng được an ủi rồi.

● **PHAN DUNG** (Đà Lạt).— Bốn câu hỏi của em anh trả lời đây: 1) Không ai có thể «lâm tưởng» hai tiếng

YÊU THƯƠNG của Tuổi Ngọc được. 2) Ba người là một. Tiền sử à? Không tiện viết ra đây. 3) Dần dần sẽ có những mục đó. 4) Đã chuyển cho anh Nguyễn Mai. Mến em.

TRONG TUẦN NÀY TÒA SOẠN ĐÃ NHẬN ĐƯỢC BÀI DỰ THI «VIẾT VỀ MẸ TÔI» CỦA:

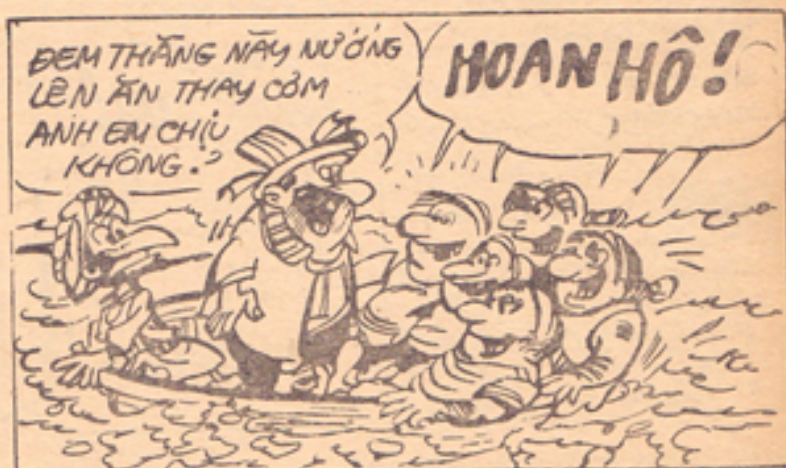
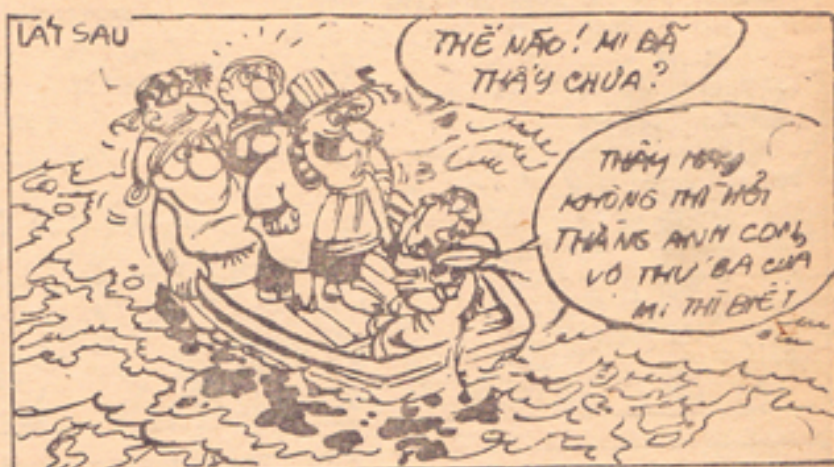
Nguyễn Ngọc Liên, Len, Đoàn Xuân Mỹ, Huyền Huyền, Luân Vũ, Đỗ Văn Tích, Thanh Tâm, Hoa Vông Vang, Đào thị Tuyết Trinh, Linh Thủy, Châu Giang, Hoàng Anh, Trần thị Phương Khanh, Nguyễn thị Hoàng Anh, Bạch Hương, Kim Bình Giang, Tuấn An, Phạm thị Tuyết Nga, Huỳnh, Thục Trâm, Lâm thị Ngọc Hương, Linh Thủy (lần 2), Bích Tâm, Linh Lăng, Thuận Thục, Nguyễn Tiến Toàn, Thiên Thanh, Trương Thị Vân Lan, Phạm văn Khoa, Dương chiểu Anh, Mân Côi, Hoàng thị Mỹ Phương, Kiên Liễn, Nguyễn Ích Uyên, Tôn Thông B Nhung, Phương Lau, Huỳnh Uyên Linh, Thu Mi, Thục Đoan, Cát Liễn, Boan Minh Đức, Trần Mộng Ngọc, Lê Trí Dũng, Nguyễn Hữu Hà, Minh Chi, Xuân Minh Yên Ngón, Nguyễn Quốc Giám Mai Ngọc Phượng, Hoàng thị Minh Nguyệt, Thụy Trang, Loan Linh Thủy, Ân Dương, Hà Thanh Thanh, Thương Mẹ, Nguyễn Quang Hiền, Huỳnh Long Giang, Hà Nguyễn Linh Phương, Nguyễn Thị Hiền, Thu Vân, Hạ Lan, Hoài Hương, Hồ Thu Thủy, Hồ Liên Trân, Thanh Linh, Nguyễn thị Bích, Châu thị Quyên Trinh, Hạ Liễn, Đặng hữu Thành, Khánh Vân, Kỳ Anh.

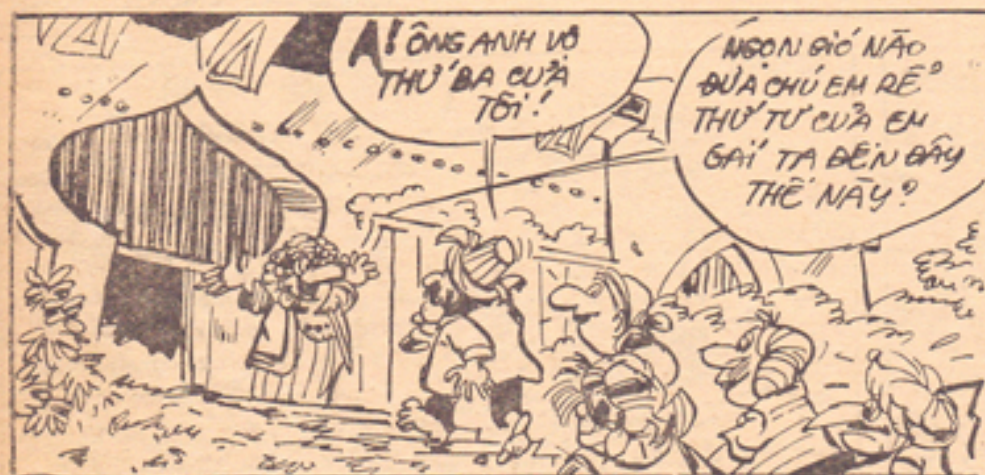
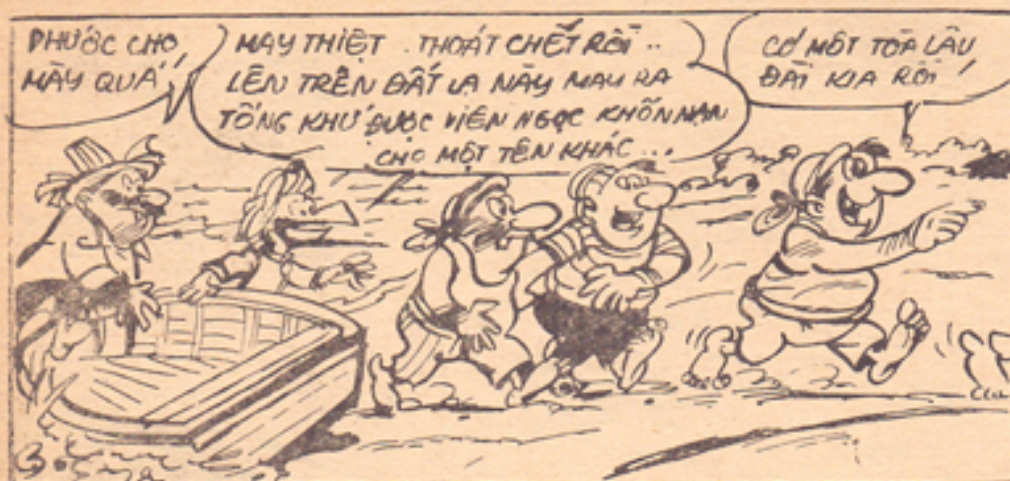
LOÀI CHIM TẠM NGƯNG HÓT

Vì linh Babilac Đinh Tiến Luyện bạn hành quân, nên tuần này Huy và Anh Chi đành phải vắng mặt trong «Một loài chim bé nhỏ». Tòa soạn xin cáo lỗi cùng bạn ngọc thân mến.

chẳng ham giàu

• TRUYỆN TRANH 4 KỶ
• ĐÌNH HIỀN THỰC HIỆN







giặc ô kê

dzũng đakao

Dzũng Đakao đứng dậy :

— Thưa thầy, con đã thấy.

Thầy hỏi :

— Con nghĩ gì nào ?

Dzũng Đakao đáp :

— Con ghét chúng nó. Đó là những thằng bé mất dạy, vô giáo dục.

Thầy cười độ lượng :

— Con ngoan lắm, Dzũng ạ ! Những đứa trẻ ấy đáng thương vì không ai dạy dỗ chúng. Không có trường học ngay ở vĩa hè.

Thầy lật trang hai mươi bốn của cuốn *Tâm hồn cao thượng* :

— Đây là *Lòng yêu nước của em bé thành Padoue*. Thầy muốn các con thuộc lòng truyện này. Huệ chưa đọc lần nào thì rán nghe cho kỹ. Chương tốt giọng lên ngồi bàn của thầy đọc to để cả lớp nghe.

Thầy lau kính và đeo lên mắt. Tóc thầy bạc phơ. Má thầy đã hóp. Thấy xuống đứng dưới lớp, Chương còm được ngồi ghế của thầy. Nó háng giọng nhiều lần rồi đọc lớn :

LÒNG YÊU NƯỚC CỦA EM BÉ THÀNH PADOUE

(*Câu chuyện hàng tháng*)

Thứ bảy, ngày 29

Không, không bao giờ tôi chịu làm tên lính hèn nhát. Nếu ngày nào thầy giáo cũng kể cho tôi nghe câu chuyện như sáng nay thì có lẽ không bao giờ tôi muốn nghỉ học. Theo lời thầy thì mỗi tháng sẽ có một chuyện mà chuyện nào cũng nói về những thủ đoạn phi thường của một đứa trẻ con.

« Lòng yêu nước của em bé thành Padoue », đó là đầu đề câu chuyện sáng nay.

Năm trước, một chiếc tàu Y Pha Nho rời bến Barcelone để đi Gênes. Trên tàu, trừ người Tây Ban Nha còn có một số người Pháp, người Ý, người Thụy Sĩ và nhiều người nước khác nữa. Trong bọn hành khách người ta nhận thấy một đứa bé mười một tuổi, ăn mặc nhom nhếch, đứng riêng một chỗ và nhìn những người kia bằng đôi mắt hăm hăm. Nó nhìn như thế cũng không phải hẳn là không có cớ. Cha mẹ nó là nông dân ở gần Padoue, cố nhiên là nghèo túng, hai năm trước vì tham tiền đã cho nó đi ở với một người chủ xiếc rong. Người này dạy nó một vài môn nhảy, lộn rồi bắt nó theo sang Pháp và Y Pha Nho. Nó bị hành hạ luôn tay và ăn uống không đủ.

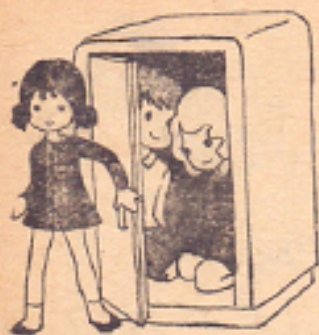
Đến thành Barcelone, không thể chịu đựng được cái đời sống khổ ải ấy nữa, đứa bé khốn nạn liền trốn chủ đến cầu cứu viên Lãnh sự Ý. Động mối thương tâm, viên Lãnh sự xin cho nó một chỗ, trong tàu nói trên và một lá thư giới thiệu cùng ông Thị trưởng Gênes nhờ ông giao giả về cho cha mẹ nó, là người đã bán nó như một con vật. Thằng bé còm gầy yếu đuối và đeo bộ quần áo rách. Người ta cho nó ngồi phòng hạng nhì. Hành khách ai cũng nhìn nó, có người hỏi nó song nó không trả lời. Nó có vẻ căm ghét mọi người vì những sự khắc khổ và hành phạt đã làm cho nó căm hờn và không có cảm tình.

Tuy nhiên, có ba người hành khách đã khéo làm cho nó hé răng. Nó kể chuyện nó bằng tiếng Ý pha giọng Y Pha Nho. Ba người khách kia không phải là dân Ý nhưng cũng thương nó, cho tiền để nó nói chuyện nghe cho đỡ buồn. Đồng thời, có mấy thiếu phụ đi qua, ba quý khách hãnh diện ném thêm tiền xuống bàn loảng xoảng và nói : « Cầm lấy ! Cầm lấy nữa này ! »

Đứa bé sung sướng, vơ tiền bỏ túi, cảm ơn rồi vào phòng. Nó buông màn cửa xuống, ngồi yên lặng và nghĩ đến những việc nó sẽ phải làm.

Nó nghĩ : với số tiền ấy, nó sẽ được ăn no, không phải thèm nhặt như trước. Khi tới Gênes, nó sẽ sắm một bộ cánh mới để thay bộ quần áo nó đeo hai năm trời nay rách như tờ giấy. Nó lại định để ra một số tiền đem về cho cha mẹ, chắc là được săn đón và quý hóa hơn là về tay không. Số tiền ấy đối với nó là một món tiền to. Ngồi sau rèm cửa, nó trù đi tính lại trong lòng thấy khoan khoái nhẹ nhàng.

Lúc ấy, ba người khách nói trên đang ngồi ở buồng ăn, quây quần uống rượu và nói chuyện về những cuộc du lịch của mình cùng phong tục những nước đã đi qua. Tính cớ câu chuyện nhằm vào nước Ý. Một người bắt đầu phân nân về khách sạn, người nữa chê về xe lửa. Cuối cùng, rượu say, họ thì nhau nói xấu tất cả những gì thuộc về nước Ý. Người thứ nhất nói biết thế, họ sẽ đi du lịch xứ Laponie (ở cực bắc



giặc ô kê chương còm

châu Âu) còn hơn sang nước Ý. Người thứ nhì nói quả quyết rằng ở Ý hẳn gặp toàn thị những phường quý quýet và những quân cường đạo. Người thứ ba nói thêm rằng:

— Những người *tàng-sự* nước Ý không biết chữ!

Người thứ nhất nói:

— Đó là một dân-tộc ngu-dối!

Người thứ nhì tiếp:

— Bần-thần!

— Và ăn...

Người thứ ba định nói câu « ăn cắp » nhưng chưa dứt lời thì một trận, toàn tiền vàng và bạc hắt vào mặt những người ấy như mưa rơi tung-tóc xuống bàn và trên sàn. Ba người hăm-hăm đứng dậy xem trận mưa dữ ấy ở đâu ra thì lại bị ném thêm.

Em bé thành Padoue vén rèm thò đầu ra thét bằng giọng khinh-bĩ:

— Cầm lại tiền của các người. Ta không thêm nhận của *đổ-thi* của những kẻ lằng-mạ nước ta.

Chương còm đọc sang sáng. Cả lớp lắng tai nghe truyện em bé thành Padoue. Thầy trở về bàn của thầy, Chương còm về chỗ cũ. Thầy lại tháo kính ra, gấp cuốn *Tâm Hồn Cao Thượng* lại và ôn tồn:

— Tại sao em bé người Ý vắt trả tiền những người đã cho nó?

Bồn lừa dơ tay trước. Thầy cho Bồn lừa đứng dậy. Nó khoanh tay, trả lời:

— Thưa thầy tại vì những người

cho tiền nó đã nói xấu nước Ý Đại Lý của nó.

— Giỏi. Ngồi xuống. Em bé đó nghèo khổ hay giàu sang?

Huệ tại voi đứng vọt lên trả lời mà chẳng đợi thầy cho phép:

— Em bé Ý Đại Lý nghèo đói.

Thầy nhin học trò không cần đeo kính trắng. Giọng thầy buồn buồn:

— Các con ơi, các con phải biết noi gương em bé Ý Đại Lý trong truyện. Đó là thằng bé có tâm hồn cao thượng. Người có tâm hồn cao thượng là người đáng được yêu kính. Em bé thành Padoue đã biết kính yêu tổ quốc Ý Đại Lý của em. Không ai được quyền khinh miệt tổ quốc em, cho dù những kẻ ấy nhiều tiền bạc. Em bé thành Padoue đã ném tiền vào mặt những kẻ dám khinh nước Ý yêu dấu của em. Em thà nhịn đói, thà chịu khổ chứ chẳng chịu nổi những kẻ đem nước Ý của em ra nhục báng. Em bé đã bảo vệ danh dự quê hương em. Người ta khác nhau ở chỗ có hay không có tâm hồn cao thượng chứ không phải ở chỗ giàu sang hay nghèo khổ. Danh dự một người ở tâm hồn họ và chẳng hề bao giờ ở trên lớp áo đất tiền. Các con phải bảo vệ danh dự tổ quốc Việt Nam. Các con phải hãnh diện các con là người Việt Nam. Và ai khinh miệt nước Việt Nam anh dũng của các con, các con phải dám ngang mặt nhìn kẻ đó và bắt họ trả một giá đắt vì họ dám động chạm đến danh dự tổ quốc các con. Vì danh dự tổ quốc, bao nhiêu người đã đổ xương máu. Vậy các con đừng làm nhục tổ quốc Việt

Nam và không cho một kẻ ngoại bang nào khinh thị tổ quốc yêu dấu muôn đời của chúng ta.

Thầy ngừng lại, nuốt một miếng nước bọt. Rồi tiếp tục:

— Trước hết, các con phải tập làm công dân có liêm sỉ. Một nước tồi tệ là một nước toàn những công dân vô liêm sỉ. Không ai kính trọng một nước vô liêm sỉ cả. Những cảnh trẻ con ngửa tay « ô kê » xin thuốc lá, xin tiền Mỹ hay đồ xô ra giữa đường tranh nhặt đồ hộp Mỹ quăng rồi đánh lộn là những cảnh vô liêm sỉ. Người ngoại quốc đánh giá trị một nước qua những công dân họ gặp ngoài phố. Các con còn nhỏ, phải tỏ ra xứng đáng với tuổi thơ Việt Nam. Học công dân giáo dục, các con phải áp dụng ngay. Đi đường, tuân theo luật đi đường. Không chể nhạo người tàn tật, không hò hét, ném đất tung cát ngoài phố. Quần áo gọn gàng. Mặt mũi sạch sẽ. Thấy người ngoại quốc phải tỏ vẻ niềm nở khi họ muốn hỏi han. Nhưng không được nhận tiền hay quà bánh của họ. Đang đi, nghe bản quốc ca, các con phải đứng nghiêm, dõm dũ ra. Gặp đám ma, dừng lại, kính cẩn chào vong hồn người chết. Người ngoại quốc thấy trẻ em Việt Nam lễ độ, họ sẽ kính phục nước Việt Nam. Sắp hết giờ rồi, lần sau thầy giảng tiếp. Ai muốn hỏi thầy điều gì cứ hỏi đi.

Dzũng Đakao đứng dậy:

— Thưa thầy, thầy bảo thầy đau lòng vì bọn trẻ mất dạy « ô kê » xin kẹo, xin tiền lính Mỹ. Những đứa này làm nhục nước Việt Nam thì phải làm sao để chúng nó hết « ô kê » xin kẹo, thuốc lá ạ?



giặc ô kê

huệ tai voi

Thầy đáp :

— Phải giáo dục chúng nó. Tiếc rằng chúng nó bất hạnh, không được đi học như các con. Xã hội không có trường dạy riêng chúng nó. Cha mẹ chúng nó nghèo, mãi kiếm ăn vất vả, chẳng biết chúng nó chơi bời lêu lổng. Vậy nên khó giáo dục chúng. Và đó là điều khiến thầy đau lòng.

Dzũng Đakao ngồi xuống. Buồn thiu. Trống trường đã đánh một hồi dài. Lớp học tan. Truyện em bé yêu nước thành Padoue và những lời thầy dạy về danh dự của một dân tộc đã làm những đứa trẻ suy nghĩ. Chúng nó ngồi i trên ghế. Thầy dạy :

— Tan học rồi, các con về thôi chứ ?

ba

Dzũng Đakao lạc vào sào huyết của giặc Ô Kê. Mà nó không biết. Hai anh em Dzũng Đakao ngồi uống nước sinh tố. Thịnh Salem thì ngồi dựa lưng vô tường, phì phèo điều thuốc lá Salem. Cạnh nó, ly cà phê đá loăng như ly nước trà. Gần đấy, bọn Năm Charlot, Hội Ringo, Chín Đồ Long, Tám Django đang thầy bài ba lá. Năm Charlot đóng vai sếp sòng. Còn Hội Ringo, Chín Đồ Long, Tám Django làm cò mỗi quyển rữ bọn nhóc máu mê đen đỏ đề lết hết tiền của bọn nhóc. Thấy bọn cò mỗi đánh tụ nào, được tụ ấy, bọn nhóc đứng xem một lúc, bèn móc bạc cắc chơi bạc. Và bị Năm Charlot lết nhẵn. Một đứa đem tiền đi mua đường về cho mẹ nấu chè, hám ăn bạc của Năm

Charlot, thua cháy túi. Nó đứng a : h khuyên em đừng khóc mà hãy đi ở ở ở ở ở... »

— « *Vời biển cả anh là thủy thủ
Vời lòng nàng anh là hoàng tử
Nhớ chuyện ngàn đêm xứ Ba Tư
Và chuyện thần tiên bao thế hệ...* »

Chín Đồ Long nheo mắt, trêu thằng nhãi thua bạc :

— « *Càng đi xa anh càng nhớ em...* »

Nó đổi lời bài ca :

— « *Càng thua đau anh càng đánh to
Vời Đầm, Tây anh đã bắt bồ...* »

Năm Charlot đứng lên diễn trò :

— « *Anh là sếp chia bài*

Bồi Đầm Tây với Xi

Này sập sập phẩy phẩy

Đấy là thùng phá sần »

Tám Django cao hứng. Nó rút súng tay, bắn đạn miệng đoàn đoàn :

— « *Sức mẩy mà buồn, buồn ơi bỏ đi Tám*

Sức mẩy mà buồn, buồn Giao Chỉ không lớn

Tôi buồn vì thua xì phé

Sức mẩy mà buồn, buồn ơi bỏ đi Tám

Sức mẩy mà buồn vào ngay đảng đỡ buồn »

Hội Ringo to tiếng mong lẩn át đồng đảng :

— « *Em ơi nếu bị thua bài thì sao*

Mua lon thuốc chuốt uống cho rồi đời »

Và nó tần cồ giao duyên :

— « *Em ơi, nếu em bị thua bài*

Thịnh Salem từ nãy vẫn ngồi yên ngó làn thuốc Salem xanh nhạt. Bỗng nó cười rú :

— Bật đèn đỏ lên ! Hi hi, thằng Rính gỗ hát mùi hơn Hùng Cường. « Năm bờ ỏn, ô kê Salem » ?

— Không hay sao được ! Tuần nào cũng coi đại nhạc hội Tùng Lâm mà. Thằng này « xếch xi » một cây xanh rờn. Ông cũng có giọng hát « liễu trai, thần thoại » chứ bộ !

Thằng nhãi thua bạc khóc lớn hơn. Nước mắt nó đầm đìa trên khuôn mặt thê thảm. Thịnh Salem mím môi :

— Bắt nó cười đi Sạc ló !

Năm Charlot vỗ bụng bình bịch :

— Ê, mày, mày không biết tao là quái kiệt, vua hề, thiên thần thọc lét à ? Tao đã đụng độ với Tùng Lâm, Phi Thoàn. Tao đóng *Xỉ ra ki vi* còn ác hơn Xuân Phát trên ti vi. Tao làm Tạc giảng Ấn Độ ăn ca ry cau về nhà uỳnh vợ con tan tành xí quách. Tao điều mày coi nghe, cưng.

Nó nhái giọng con gái :

— Tạc Giảng nín đi cưng, em thọc lét anh nè...

Nó chưa kịp cù nách thằng nhãi thua bạc thì thằng nhãi đã chạy mất. Thịnh Salem khen Năm Charlot :

— Đẻ quá.

Năm Charlot nhún vai :

— Gờ năm bờ ỏn ! Ô kê ?

(kỳ sau tiếp)

trong im vắng

Em biết

Nếu sáng nay

Khi một ngày vừa chớp mắt

Mà ánh nắng chưa về để làm
việc như mọi hôm

Thì gió dường như cũng ngủ quên

theo ngàn cây ngủ mất

Em biết

Ngày bây giờ

Như sông sâu đầy áp phù sa
quê nội

Như đợt chuối thâm màu quê
ngoại

Ngày bây giờ như mái tóc ngả

màu mùa thu tàn úa

Khi nớ

Em sẽ đi học với thật nhiều thích
thú trong cặp

Em thì lúc nào cũng thích tất cả
im lặng

Im lặng như con đẽ mèn đã cắm
trong hang

Như hòn sỏi đứng im nơi bãi cỏ
buồn

Tất cả hãy im lặng

Đề một mình trái tim em nói
chuyện

Em biết — Nó sẽ nói chuyện thật
ồn ào với nỗi buồn — Em

đã nghe nó cười đồn tan

từng nhịp

Mà nỗi buồn dường như cũng
giống trái tim em

Em chỉ nghe nó gõ cửa « nhà em »
khi tất cả ngoài kia đã ngừng

hòa tấu bản nhạc vui

Con chim cũng ngừng hát — Ngừng
chuyện vui về trên cành

Nỗi buồn đã hát cho trái tim nghe
bài « Một khúc » thật nồng nàn

Nỗi buồn cứ hát nữa đi

Em sẽ nhớ hoài hoài.

QUỲNH HƯƠNG

tình bạn

Thúy bé bỏng và dễ thương quá. Hương nhớ mãi một lần đến tìm Thúy vào buổi trưa, đem đến cho Thúy những trái mận màu hồng — Mà từ miền sông nước Trúc Giang, Hương làm quà đưa về. Giữa buổi trưa nắng mùa hạ, Thúy hiện ra trước khung cổng nhà như một con búp bê Nhật bản. Cái hôm ấy, Hương tưởng Thúy ốm. Nhưng không phải, tại Thúy học bài muộn quá nên Thúy phải mang bị tất. Và Thúy đã reo lên, đưa hai bàn tay nhỏ ra đón lấy những trái mận chín ửng hồng. Những trái mận tuy không được ngọt cho lắm, nhưng nó nói lên sự chân thành, lòng yêu quý Thúy, của Hương. Đề rồi ít ngày sau, Thúy viết thư khoe với Hương cây mận nhỏ, « kết quả tốt đẹp » này là do những « thành quả » Thúy đã « thu hoạch » được từ trong những quả mận mà Hương đem đến cho Thúy hôm nào. Cầu trời cho cây mận mỗi ngày mỗi vươn cao — để mỗi ngày nhìn thấy — Thúy sẽ nhớ Hương, nhớ cô bé với niềm yêu thương chân thành qua cây mận ấy. Hôm nay, lúc đi ra khỏi cổng nhà, nhìn những chiếc lá màu vàng úa nằm bơ vơ trên lối đi, Hương thấy chúng buồn bã và cô đơn quá. Buồn như đám mây xám buổi chiều và cô đơn như tâm hồn Hương hiện giờ vậy. Và

Hương thấy thương nhớ Thúy qua chiếc lá xanh ở trên cây. Những chiếc lá màu xanh là hình ảnh gợi cho Hương nhớ Thúy. Thúy có nhớ một lần Thúy « làm tàng » với Hương về cái tên của Thúy không? Thúy bảo Thúy có nghĩa là màu xanh biếc hay gì gì xanh biếc cũng được. Bây giờ thì Hương đang nhớ Thúy qua màu xanh của cây lá đó. Và nước mắt Hương đọng lại kết thành dòng. Thúy ơi! rồi mai kia ở phương trời xa nào đó. Thúy có quên đi kỷ niệm mà trong ấy có Hương không? Thúy có nhớ và ao ước được về thăm Hương? Và khi gặp nhau, Thúy có nhìn Hương xa lạ không? Không. Nhất định. Hương tin thế! Sau những tháng năm dài xa cách — hai đứa mình sẽ gặp nhau trong xúc động nghẹn ngào và trong những giọt nước mắt chờ mong.

HẢI BÌNH





mùa hợp mặt

«*Khi lá ngoài đường rụng nhiều,
Trên không có những đám mây
bàng bạc...*»

*Thì em cũng vội vã sửa soạn cặp
vở, bút mực, quần áo mới
Trong niềm vui khó tả
Vâng, đã đến mùa hợp mặt của
bạn em.*

*Má ơi, sao cái áo mới của con
dài thế này !*

*Ba ơi, sửa cái khóa cặp của con
rồi chưa ?*

*Chị ơi, sớm mai nhớ chờ xe em
nhé...*

*Nôn nao làm sao
Buổi tối ấp đầy những hình ảnh
thân mến cũ
Này tường này lớp*

*Này những tiếng cười rộn rã
Này những khuôn mặt mừng vui
gặp gỡ...*

*Và chào ơi, dễ thương thật nhiều
Khi em hình dung ra những đôi
mắt to tròn ngơ ngác mới
tinh khôi*

*Dáng nhỏ lụng thụng trong chiếc
áo dài trắng đầu tiên*

(giống em hồi trước đó)

Tất cả cùng về một nơi

Góp tiếng cười

Cho mùa hợp mặt thân ái

NGỌC CÀM

trên con đường

Buổi trưa, ông trời nấu cơm ông phải mang lửa hun trong lò để tỏa ra hơi nóng cho chín nồi cơm của ông. Vì thế hơi nóng đó lan xuống trần gian làm nóng trên tóc em, làm đỏ má đỏ au lên và làm những giọt mồ hôi rịn đầy trên trán, sau lưng và trong lòng tay em ướt đầm, trên con đường từ trường về nhà. Nhưng em chẳng bao giờ đổi hờn ông í đâu cơ. Tự vì em không phải là cô bé độc hành buồn bã theo lộ trình nhằm chán dưới ngọn đèn của ông trời đâu. Mà em lại có một người bạn đồng hành, một người bạn biết nghe chuyện và biết phát biểu ý kiến, biết thưởng thức những gì em nói, và biết góp những ý nghĩ của em bằng nụ cười thật dễ thương xinh xắn.

Trên con đường về nhà có nhiều điều thích thú lắm cơ. Nhưng không phải vì con đường thơ mộng, không phải vì cảnh vật bên lề đường đẹp đẽ cũng như không phải vì sự đổi thay của những chiếc xe chạy đầy đường đâu.

Em chỉ muốn diễn tả niềm vui sướng trong tâm hồn bằng những cử chỉ vờ vờ giữa bạn và em. Tự dưng hai đứa đi bên nhau ngó nhau cười một tí, rồi trông nụ cười một tí buồn cười quá hai đứa lại cười ầm ầm lên. Trông cái cười ầm ầm của mình lố bịch tẻ nên bên bên nín cười. Và không biết đầu đề

của câu chuyện được khơi mào lúc nào chẳng hay mà em thao thao bất tuyệt kể chuyện cho bạn em nghe về thú ăn bánh dày. Em vừa bảo ăn bánh dày với... là hẳn đã cướp ngay ý nghĩ của em là là với giò chả ngon tuyệt cú mèo. Xong lại bàn qua chuyện bánh chưng, bánh chưng là bánh tết ăn với củ cải mặn ngon ơ là ngon. Và em đã cao hứng miêu tả bánh Giò cho hẳn nghe. Em oang oang quên cả đường đi có nhiều người chứ, không phải chỉ có hai đứa em. Và kết quả em bắt gặp được nụ cười hóm hỉnh của ông linh làm xấu hổ cả buổi đi học về.

Có hôm đi qua cầu, nước dâng lên cao đẹp đẽ và dễ thương ghê, em lại kể chuyện về món bông cổ hạt lựu Việt Nam ngon ơ là ngon. (Gớm sao mà chỉ biết có ăn thôi) thế mà hẳn cũng đồng ý với em về món ăn ngon mới chết chứ.

Có lúc lên cầu gió thổi tung bay tà áo, em đùa dai đọc hai câu ca dao :

Thương nhau cởi áo cho nhau.

Về nhà mẹ hỏi qua cầu gió bay.

Và cho thí dụ : Giả dụ như Thủy thương Thu quá, Thủy thấy Thu đi mưa ướt loi loi. Xong rồi Thủy cởi áo tặng Thu. Tí nữa về nhà mẹ hỏi qua cầu gió bay. Nhờ là người ta chỉ tặng áo mưa thôi nhá. Hẳn buồn cười không nín được cười và bảo :

— Sao tức cười quá há ?



ước mơ!

Bé muốn thời gian đi chậm lại,
như con rùa bò í:

Đề bố mẹ đừng bị màu trắng
hỏi thăm

Đề nét phong sương đừng hằn
trên khuôn mặt ba bé

Và đề bé vẫn còn nhí nhảnh với
lứa tuổi hồng

Vẫn còn thích ngậm ô mai

Bé muốn thời gian đi chậm lại,

như con rùa bò í

Đề bé còn được nũng nịu với
ba mẹ

Nghe ba mắng yêu « con mi meo »
của bố »

Và mẹ xoa đầu bé với ánh mắt
địu hiền

Bé muốn thời gian đi chậm lại,
như con rùa bò í:

Đề nàng thơ ngây đừng bỏ bé,
ra đi biệt...

TƯỜNG VI

Em thưa biết hẳn muốn nói chuyện gì rồi
cơ nhưng em cũng giả vờ trên tức:

— Khiếp chẳng có chuyện gì vui cả mà
cũng cười, coi chừng người ta bảo mình không.

— Ghê, hồi nãy Thủy đọc hai câu ca dao
người ta thấy tức cười, người ta bảo tức cười
chứ bộ.

Em xem chừng hẳn định chu miệng để cãi
với em. Em stop lại bằng câu:

— Người ta nói đùa mà cũng cãi hay dữ?

Chỉ cần nói thế đã đủ thông cảm và cười
xòa. (Tụi em mắc bệnh cười kinh niên mờ)
với nhau rồi.

Trên đường về nhà, nhiều câu chuyện liên
tục kể cho nhau nghe như chuyện ông thầy
này, chuyện bạn bè này. Chuyện ông thầy chả
hiều sao tụi em ghét ông thầy Sứ địa kinh
không. Dù tụi em thích học sử ghê lắm cơ.
Nhưng chả ưa nổi ông thầy ấy tí nào. Bạn bè
em gọi ông ấy là Lourdaud cộng thêm danh hiệu
« khoe khoang và bênh ba Tàu ». Chả hiểu sao
tụi em ghét ba Tàu kinh khủng dù biết trong
người mình thế nào cũng có tí ty gốc Hoa đi.
Lâu lâu tụi em câu quạ thì thăm với nhau giá
ông í mà làm cho chính phủ chắc hẳn ông
tham nhũng ngay. Cũng như ông hay khoe
khoang nhà tôi ngày xưa ba tôi có cây sừng to,
rồi nào là tôi đi Tây khen đồ đạc của Tây đẹp
bền bỉ tốt. Khiếp nếu thầy cứ đem chuyện
Tây ra nói lâu lâu tụi này lại phải gán cho
chữ « thực dân » quá. Nhắc đến thầy Sứ địa
tụi em phải nhắc đến thầy Hình học vì thầy

khó ghê lắm cơ, nhưng thầy dạy bài dễ hiểu,
lúc đầu tiên tụi em có đùa ghét thầy và
có đùa thương thầy nhưng ít thôi. Cho
đến một hôm thầy buồn mấy bạn học trò
húi cua ngồi phía sau rồn trong lúc thầy
giảng bài. Thầy đã giảng sử Việt Nam cho
chúng em nghe. Chúng em ngồi yên phăng
phắc. Thầy kể bao nhiêu chiến công mãnh liệt
của tiền nhân. Thầy ca ngợi ông Trần Hưng
Đạo này, ông Quang Trung này và bảo giá vua
Quang Trung còn sống hai năm nữa thì nước
ta có nhẽ đồ sộ hơn chứ chả phải hình chữ
S đâu. Chẳng hạn như chiếm thêm Quảng
Đông, Quảng Tây Bắc tiến và có thể Nam tiến
lấy luôn cả nước Cam bát đề thắng Cao miên
nó chả oang oang cái mồm chữ VN trên đài
truyền thanh của nó hàng ngày. Thầy đã kể
cho tụi em nghe sử trong suốt một giờ học.
Lần tụi em cứ phải ao ước thầy dạy Toán
kiêm Sử Địa cho tụi em. Chỉ nghe thầy giảng
sử một ngày mà đã thấy phấn khởi rồi. Kết quả
những hôm học tụi em ngoan ra phết và thấy
thương thầy nhiều.

Trên đường về nhà bạn và em đã nhắc đến
thầy bằng một giọng thương mến và kính
phục. Em còn nhiều thầy giáo khác đáng kính,
đáng yêu lắm cơ. Bạn bè thì chả có chuyện gì,
lâu lâu nhắc một câu trong giờ học để được
cười một tí. Và chuyện cứ tiếp hoài đến chỗ
chia tay còn chưa hết chuyện tụi em phải hẹn
ngày mai...

VĨNH THANH THANH



vùng đất lạnh nhất thế giới

su tầm của LINH VIỆT

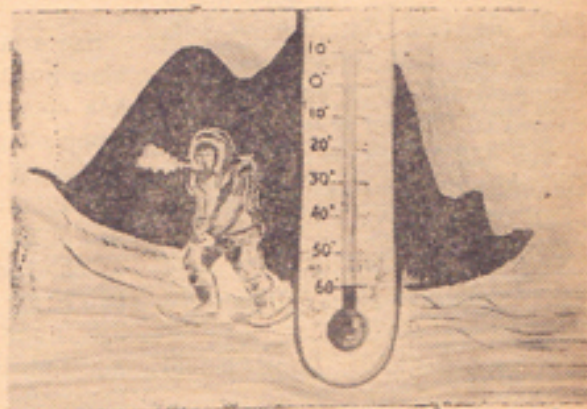
Sài Gòn trở lạnh. Thời tiết Việt Nam đã bước vào mùa đông. Hàng năm vào độ giao mùa này, nếu ai yếu chịu lạnh thường bị cảm cúm và phải mặc áo ấm. Tuy nhiên, lạnh Sài Gòn trong những ngày này cho đến lạnh Đà Lạt ở Việt Nam vào những ngày được gọi là lạnh giá nhất cũng chưa thấm vào đâu so với độ lạnh ở Bắc hay Nam Cực của quả địa cầu là những miền các em thường nghe nói lạnh giá quanh năm. Nhưng em có biết, vùng đất nào trên thế giới nổi tiếng lạnh giá hơn cả Nam và Bắc Cực của trái đất chúng ta đang sống hay không?

Xin trả lời ngay giúp các em, xứ Taiga ở giữa miền Trung Bắc và Đông Bắc Tây Bá Lợi Á thuộc nước Cộng Hòa Liên Bang Xô Viết gọi tắt là Nga Xô tức nước cộng sản Nga ngày nay là miền đất nổi tiếng lạnh giá nhất thế giới. Taiga có một thị xã tên là Verkhoyansk, cách Bắc Cực khoảng 2.300 cây số. Để các em có một ý niệm về độ lạnh khủng khiếp của miền đất này, trước hết, các em cần biết, ở 0 độ nước đông thành nước đá. Nhưng tại thành phố Verkhoyansk thuộc xứ Taiga, thời tiết thông thường là 60 độ dưới 0 độ (— 60 độ). Ở độ lạnh kinh khủng này, nhiều hiện tượng lạ sẽ diễn ra.

Nếu các em có dịp viếng thăm xứ Taiga vào một ngày nào đó trong năm mà các em lại đại đột mang giày làm bằng cao su thì đôi chân các em sẽ loét máu. Em có biết tại sao không? Vì cao su ở độ lạnh — 60 độ sẽ biến thành một loại thủy tinh rất dễ vỡ. Tất nhiên nếu các em đi loại giày thủy tinh này thì bàn chân các em sẽ khó tránh được những mảnh vỡ của thủy tinh đâm thủng. Trường hợp các em là những nhà thám hiểm được trang bị đầy đủ dụng cụ, trong đó có hàn thử biểu thủy ngân, khi gặp độ lạnh này, hàn thử biểu thủy ngân sẽ trở thành vô dụng, vì thủy ngân trong ống hàn thử biểu gặp sức lạnh — 60 độ sẽ cứng lại như thế. Ngoài ra, cũng nhắc nhở các em điều tối quan trọng nữa, đó là khi các em đặt chân lên xứ Taiga, các em phải có một bộ đồ thám hiểm đặc biệt trùm kín từ đầu tới chân và được sưởi ấm bên trong. Nếu không, mỗi lần các em thở, khí lạnh ngoài trời gặp độ nóng đột ngột của thân nhiệt các em sẽ tạo nên những tiếng kêu « răng rắc » làm đau nhức đầu óc và buốt

phổi, đồng thời, lồng ngực các em sẽ to lên dần theo nhịp thở, vì khí lạnh sẽ tạo nên một lớp băng bao quanh 2 lá phổi của các em. Cứ như thế, khoảng 5 phút sau, mọi cơ quan trong cơ thể em sẽ hết hoạt động và đương nhiên, con người em sẽ biến thành đá.

Nếu xứ Taiga có một khí hậu khó sống như vậy thì Taiga cũng có nhiều tiện nghi cho những ai có đủ sức sống và đủ điều kiện sống tại miền đất này. Trước hết, nếu các em có đủ sức chịu lạnh — 60 độ thì ở đây, các em không còn bị cảm lạnh vì trên trái đất này không còn nơi nào lạnh hơn xứ Taiga



để các em sợ bị cảm lạnh. Sau đó, với sức lạnh ghê gớm này, các em khỏi sợ bị nhiễm trùng vì không có một loại vi trùng nào trên trái đất có thể sống sót ở độ lạnh — 60 độ. Ngoài ra, các em còn có thể giữ gìn đồ ăn từ năm này qua năm khác mà không sợ bị hư thối vì trên thế giới này, không có một cái tủ lạnh nào lạnh hơn cái tủ lạnh thiên nhiên hiện Taiga.

Theo các nhà thám hiểm « thứ thiệt », như ông Byrds chẳng hạn, người đã từng sống ở xứ Taiga cho biết, sở dĩ Taiga có khí hậu lạnh quá quắt như

(xem tiếp trang 32)



a b c, hoặc là vô Thủ Đức (con trai) hoặc là làm thư ký (con gái). Vì hiện nay, bằng tú tài đã mất giá, em gái của chị ạ!

BÁO DÀI HẠN

Em muốn mua báo Tuổi Ngọc dài hạn 6 tháng gửi ra Huế để làm quà tặng. Tiền báo và cước phí bao nhiêu. Và tòa soạn có thể giúp em gửi báo đi không? Mong chị giải đáp hộ. Em chờ ở số báo sau đó. Đừng làm em thất vọng nghe chị.

NGỌC CHÂU (Phù Hiệp)

Giá báo Tuổi Ngọc là 25 đồng một số. Cước phí thêm vài đồng nữa. Nhưng rất tiếc Tuổi Ngọc không có nhân viên để làm công việc hành chánh, em ạ! Vậy muốn gửi báo ra Huế tặng bạn em, em cứ mua từng số, cuộn tròn lại, dán giấy ghi địa chỉ bạn em và dán 6 đồng tem rồi nhờ Bưu Điện gửi ra Huế, em nhé!

TẶNG QUÀ THẦY HỌC

Tết năm nay em và một người bạn muốn tặng quà cho thầy và cô dạy lớp em. Nhưng khổ nỗi tặng có thì em biết nhưng về phần thầy phải tặng thế nào cho người khác khỏi hiểu lầm. Vì mấy ông thầy lớp em trẻ lắm, độ ba mươi thôi. Còn chúng em tặng quà là vì nhớ ơn thầy, cô năm nào cũng thế. Mọi năm thì toàn là có nhưng năm nay có thêm ba ông thầy. Vay chị Ngọc giúp em nhé!

HỒNG và PHUƠNG (Gia Định)

Không cần phải tặng quà thầy, cô mới là nhớ ơn thầy, cô. Sự biết ơn nó thường im lặng và ở tận trong trái tim ta. Nó ở đấy mãi, càng ngày càng lớn và khi ta thôi học, sự biết ơn thành bất diệt. Em biết chuyện ông Carnot không? Trong lớp, ngoài đời luôn luôn kính trọng thầy cô, đó là sự biết ơn thâm thiết và chân thành nhất. Nhân dịp Tết, em hãy viết một bức thư kính chúc thầy, cô mạnh khỏe và gia quyến bình an. Và chúc thầy, cô em một năm mới hạnh phúc. Thế là đã biểu lộ lòng biết ơn của em rồi. Quà tặng sẽ phai hồng nhưng chữ nghĩa nó ở mãi trong tâm tưởng. Em hiểu chứ?

BA CÂU

1. Đi học em được quen với một giáo sư. Em thường đến nhà giáo sư này. Nhưng mỗi lần đến em không nói được gì, thỉnh thoảng chỉ trả lời những câu hỏi của thầy thôi. Đã thế em lại không được tự nhiên nữa. Vì những lẽ đó, bạn bè bảo em « cá lặn » chị ạ! Vay em muốn được tự nhiên và hết « cá lặn » phải làm thế nào, hồ chị?

2. Gia đình em không khá. Nhưng ba má em phải nuôi bốn đứa con đi học (có cả em). Tiền ba má cho, em tiêu có khi đủ, khi thiếu. Có khi mua báo Tuổi Ngọc em phải mượn thêm của bạn. Em của em bảo, có tiền thì mua, không thì thôi. Nhưng em nghĩ khác, em mượn thì khi nào có tiền em sẽ trả, có ai đầy đủ mãi đâu. Ý kiến em của em đúng hay sai và em có nên vậy nữa không hồ chị Ngọc?

3. Muốn cho một đứa trẻ ham học và đọc sách phải làm sao, hồ chị?

H. P. (Sàgéc)

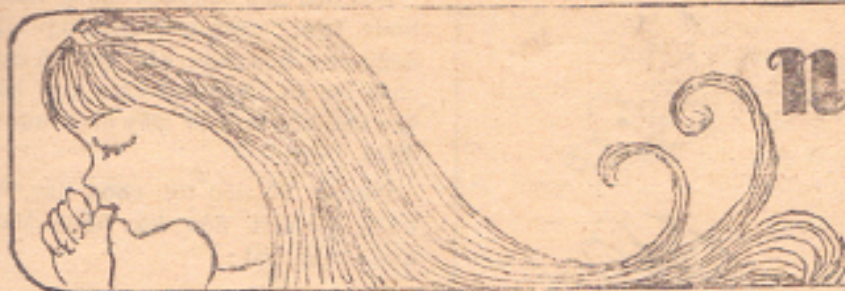
Chị trả lời ba câu hỏi của em đây: 1) Như thế là đủ rồi, không cần tự nhiên và nói nhiều hơn với thầy của em. Và lại nhà thầy ít thôi kéo làm phiền thầy đó. 2) Ý kiến của em không sai nhưng nhớ rằng mượn tiền ai thì phải trả. Nên tập sòng phẳng từ khi còn đi học. Tốt hơn em nên mượn báo của bạn mà đọc hơn là mượn tiền mua báo. Chẳng nên mắc nợ ai, em nhé! 3) Chọn cho nó một cuốn truyện hấp dẫn nhất, hữu ích nhất và dụ nó đọc. Đọc xong nó sẽ ham đọc sách và sẽ ham học để hiểu những điều nó đã được đọc mà chưa được hiểu.

BAN NÀO

Lên đệ tam là phải chọn ban. Vay ban a là gì và ban b ban c cũng là gì? Được biết ban c rất ít vậy chị có thể cho Nga biết các trường tư ở Sài Gòn trường nào có ban c? Mình chọn ban rồi thì có phải học thêm nhiều môn khác như ở ngũ, tứ không? Tỉ dụ Nga thích vẽ văn chương nên Nga có thể chọn ban c vậy ban c gồm những gì? Khi đó Nga có phải học thêm các môn toán, vạn vật không!? Học về a khi ra trường thì làm gì? Có phải làm bác sĩ không chị? còn muốn làm được sư thì học ban nào?

THÚY NGÀ (Gia Định)

Ban a là ban chú trọng nặng về khoa học thực nghiệm (vạn vật học, hóa học, vật lý học). Ban b chú trọng nặng về toán học. Ban c thì chú trọng về sinh ngữ và quốc văn. Ở Sài Gòn có một hai trường tư có ban c. Đó là hai trường Hưng Đạo và Nguyễn Bá Tòng. Thí dụ học ban c, em phải học nhiều giờ sinh ngữ, quốc văn chứ không phải chỉ học sinh ngữ, quốc văn. Các môn khác vẫn phải học nhưng hệ số kém hệ số quốc văn, sinh ngữ. Sử ký, địa lý cũng rất cần cho ban c. Nếu em học ban a, đồ tú tài xong, em có thể dự thêm một cuộc thi không kém vất vả là thi vào lớp dự bị y khoa (để học thuốc nếu em muốn trở thành được sư) và nếu em kém may mắn, trượt cái oách, đại học luật khoa và văn khoa sẵn sàng chờ đợi em ghi tên. Đại khái, muốn làm bác sĩ, bất kể em học ban gì, miễn là em lọt cửa dự bị y khoa, em sẽ học dài người ra sáu năm nữa. Còn, bây giờ, chỉ tốt nghiệp tú tài



ngày xưa còn bé

MẪU NẮNG LẠ

hoàng ngọc hiền

Chị Thạch cười xòa. Nụ cười của chị không được đẹp nhưng hiền hòa tin tưởng. Đó là nụ cười của hầu hết các bà mẹ, các người chị Việt-nam. Nụ cười của mẹ tôi cũng gần giống nụ cười của chị Thạch, lâu quá tôi không bắt gặp lại nụ cười ấy. Tại tôi đi xa nhiều tháng ngày quá. Mấy năm trước tôi dạy học ở các tỉnh ly miền Hậu-giang, ba tôi làm công chức ở một thị trấn miền đông, mẹ và em tôi sống ở Sài-gòn. Một gia đình phân tán tới ba phương trời. Đã một ngày nào đó tôi nhận thấy thân phận đón đầu của kẻ phiêu dạt không ngừng. Có những sáng chủ nhật lang thang một mình trong thành phố lạ, nhìn mẫu nắng lạ, nhìn những người lạ... tôi cố tìm trong đó một chút gì quen thuộc để nâng đỡ tâm hồn lạc lõng của mình. Thường tôi vẫn nhớ mẹ tôi trong những phút như thế với bao kỷ niệm đau buồn cũ tôi đã tưởng phai nhòa hết... Hồi bảy tám tuổi gì đó, có lần tôi rủ thằng Lâm sang ao nhà bà Hiền tắm, tôi dụng nhăm vào một tảng đá lớn, nó lăn xuống bờ ao trúng một cái chum lớn của bà Hiền để ở đấy, vỡ ngay... Sáng sớm hôm sau, khi tôi còn mơ trong giấc ngủ chưa tỉnh ở trong buồng, tôi nghe thấy tiếng khóc của mẹ tôi hòa lẫn với tiếng động của một cái chổi quét quét trên hè. Không có tiền, mẹ tôi đã phải mang cái chum duy nhất đựng gạo của nhà ra đền người ta. Tôi còn nhớ rõ, lúc nghe tiếng khóc rồi rạc của mẹ tôi, tôi tự dưng thấy ăn năn cảm động. Rồi những bữa cơm tối dưới ngọn đèn dầu hoa kỳ trong bếp vào những ngày mùa

đông mưa phùn gió bắc. Hồi ấy chỉ có hai mẹ con, cha tôi theo kháng chiến lên Việt-Bắc biệt cả mấy năm, không tin tức. Tôi còn nhớ, thối xong nồi cơm, tôi lao mình vào đồng rơm trong bếp ngủ, chờ mẹ tôi làm việc thuê ở ngoài đồng về làm thức ăn. Tôi thích ăn món mắm chưng với lạc có thêm chút mỡ, ngậy vô ngần. Tôi cũng thích ăn thịt rắn lâu lâu mẹ tôi bắt được



một con rắn nước, bữa ăn tối hôm ấy thật thịnh soạn, ấm cúng, dù mẹ tôi trở về trong rét mướt, người mặc áo bông đen thật dày nhưng tôi vẫn thấy chân tay người lây lầy. Bà nội tôi ở ngôi nhà dưới, chỉ

cách nhà tôi một cái sân, nhưng hình như chẳng bao giờ bà nội tôi ngó ngang gì đến mẹ con tôi. Nếu tôi không nhầm, bà nội tôi ghét ba tôi, ghét lây cả mẹ con tôi, bà chỉ thương chú tôi, thương các con của chú tôi. Tôi vẫn thấy bà tím tái mẹ tôi đánh, tôi đứng bên ngoài khóc ròng. Lúc ấy tôi thương mẹ tôi, và trách ba tôi sao không về cho mẹ con tôi đỡ khổ. Bà nội tôi chắc cũng có khi ăn hận vì đã quá tay. Có một đêm trăng mùa gặt, một mình tôi lủi thủi chơi ngoài sân, bà tôi gọi vào nhà. Tôi thấy bà đang ngồi uống rượu trắng với một đĩa lạc rang lớn. «Cháu làm gì ngoài đó». Tôi đáp: «Cháu tìm bắt châu chấu ở đồng lúa mới gặt về hồi chiều». Bà tôi đưa tôi một ly rượu trắng và một đĩa nhỏ lạc rang nói: «Cháu mang cái này về cho mẹ cháu, nói bà cho. Còn bà cho riêng cháu đây». Bà tôi vốc một nắm lớn ở đĩa của bà bỏ vào hai túi áo tôi, rồi giục tôi đi. Tôi tìm thấy mẹ tôi ở trong bếp vừa bữa ngó già vừa khóc, tôi trao cho mẹ tôi: «Bà cho mẹ đó, bà cho con trong túi này». Người vốc một nắm tay bỏ thêm vào túi tôi. «Ừ, con ra ngoài chơi đi, lát đi ngủ sớm nhé». Tôi vàng [rồi] bỏ ra ngoài, không biết mẹ tôi có uống ly rượu tôi mang về đó không, tôi cũng chẳng bao giờ tìm hiểu. Cho tới bây giờ, đã lớn, tôi cũng chẳng khi nào hỏi mẹ tôi về chuyện đó.

Lớn lên, tôi còn gây cho mẹ tôi nhiều chuyện đau buồn tội tệ khác nữa. Tôi cũng xấu hổ về những

(xem tiếp trang 26)

VÕ HỒNG



bông hồng cài áo

Sáng hôm nay, chúng tôi vào lớp được nửa giờ thì đoàn Thanh niên Phật tử kéo đến đóng cọc chằng dây chiếm nửa sân trường. Tiếp tới, họ chia nhau căng lều đóng trại.

Tôi thì thầm hỏi Nhung:

— Không nghỉ lễ mà sao họ cắm trại?

Nhung che miệng, — sợ thầy nghe thấy, — nói nhỏ:

— Ngày mai rằm tháng Bảy, lễ Vu Lan.

Tôi mừng quá: ngày mai được nghỉ lễ.

Những em thiếu nhi quần áo xanh dương đậm, sơ mi xanh màu da trời tui tui đóng cọc, chằng dây theo lệnh của mấy anh huynh trưởng. Sau một giờ, họ đã hoàn thành hai dãy lều nhỏ thật gọn, thật xinh. Dãy nhà tôn ngày thường dùng làm chỗ để xe đạp, hôm nay được trang hoàng cũng thật nhanh. Khi chuông rung ra chơi thì dãy nhà tôn đã biến thành phòng triển lãm. Họ kéo vải trắng chằng làm phòng, họ phủ vải trắng lên hai dãy ghế dài để làm chỗ trưng bày sản phẩm triển lãm. Chúng tôi bất chấp hàng dây neo to chằng làm ranh

giới, chúng tôi cứ chui luồn dưới dây để vào xem.

Buổi chiều, các em Oanh vũ mang những cái hộp lớn kèm với những giỏ hoa. Tiếng loa phóng thanh vang lạnh lạnh:

— Bông hồng cài áo! Mùa Vu Lan là mùa báo hiếu. Báo hiếu trước hết cho Mẹ, cho Cha rồi cho ông bà, tổ tiên. Ai vui mừng vì Mẹ còn tại thế thì xin cài một đóa hoa hồng. Ai xót xa vì Mẹ đã qua đời xin cài lên đóa hoa màu Trắng. Nơi giỏ hoa này, xin các bạn chọn. Bạn vui lòng bỏ vào hộp một ít tiền mà bạn có dư. Tiền đó sẽ giúp cho cô nhi viện.

Chúng tôi nghe nói giúp cho cô nhi viện thì liền rủ nhau đi xuống sân. Hai em Oanh vũ tiến lại gần chúng tôi:

— Chị cần hoa hồng hay hoa trắng?

Nga nói:

— Hoa hồng.

Một em mỉm cười:

— Em xin chia nỗi mừng với chị.

Em thứ hai:

— Chị đưa hoa đây em cài lên áo cho chị.

Em bé đứng thấp nên Nga phải cong người xuống.

Đóa hoa xếp bằng lụa mỏng màu hồng tươi, cánh mượt trông mỹ miều như hoa thật. Khi hoa đã cài chắc lên áo, Nga mở nắm tay bỏ vào khe hộp một tờ giấy năm mươi đồng.

Phước Võ tiến tới chọn lấy ở trong giỏ một đóa hoa hồng. Mai đứng cạnh nói:

— Đưa tao găm dùm cho mày.

Và Phước Võ xếp nhỏ một tờ giấy bạc, — tôi không kịp thấy bao nhiêu, — nhét vào khe hộp. Tiếp theo là Xuân, Mai, Thu Lan và tôi. Đứa nào cũng cài hoa hồng. Tôi thầm cảm tạ Thượng Đế đã bảo vệ một người mẹ cho mỗi đứa.

Từ nãy giờ con Vĩnh Hiệp cùng đi với chúng tôi nhưng nó chỉ đứng im lặng. Xuân quay hỏi nó:

— Vĩnh Hiệp, mày không cài một đóa hoa?

Mai nhặt một đóa màu hồng trao cho nó. Nó cầm lên nhìn rồi bỏ xuống giỏ. Chúng tôi ngạc nhiên vì thái độ thiếu thiện chí đó. Cùng đi với nhau mà nó không chịu hòa đồng với chúng tôi. Nhưng lạ, nó không chịu rời tay ra khỏi giỏ. Rồi vào một lúc chúng tôi không ngờ nhất, nó cầm lên một đóa hoa trắng. Nó khẽ bảo Nga:

— Cài lên áo dùm cho mình.

Chúng tôi đều ngạc nhiên. Học chung với Vĩnh Hiệp hơn hai năm rồi mà chúng tôi không hề biết nó mất mẹ.

Nga cài hoa lên áo nó xong, nó xếp một tờ giấy một trăm đồng bỏ vào thùng. Chúng tôi tiếp tục đi nhưng ai nấy đều im lặng. Không biết nên nói cái gì, cái gì cũng dư, cũng vô ích. An ủi nó chăng? Tôi không biết nên chọn lời nào. Đành im lặng vậy. Đến lúc đó tôi mới chợt biết: chia vui thật dễ dàng. Còn chia buồn...

Chuông rung, chúng tôi vào lớp học. Hai giờ Toán trôi qua. Chúng tôi được nghỉ ra chơi. Chuông lại rung chúng tôi vào lớp trở lại. Còn một giờ này nữa, giờ chót của ngày hôm nay, giờ Hóa học. Thầy Khang tươi cười bước vào lớp. Chắc thầy vừa nói chuyện gì vui với các thầy khác ở ngoài văn phòng nên thầy còn giữ nụ cười. Chúng tôi đứng dậy chào, thầy đứng ở bàn

truyện ngắn

chào lại. Tôi chợt thấy thầy nhìn chăm chăm chúng tôi, vẻ ngạc nhiên lộ trên nét mặt. Thầy đề tất nụ cười, thầy cho chúng tôi ngồi xuống. Hồi bài cũ, giảng mới, công việc tuần tự trôi qua. Bài mới giảng xong, còn chừng mười phút thì hết giờ, thầy chợt nói:

— Hôm nay các em cài hoa...

Nhiều cái miệng « ồ » lên một lượt.

— Dạ. Bông hồng cài áo, thầy.

Thầy gật đầu. Im lặng một giây, thầy nói:

— Tôi vui mừng thấy hoa màu hồng nở trên áo các em, và đau xót khi thấy một đóa hoa trắng. Trong lớp này hoa hồng nhiều mà hoa trắng chỉ có một.

Chúng tôi đưa mắt nhìn về Vĩnh Hiệp.

— Rất nhiều người chưa cài hoa. Nhất là con trai. Con trai đi học không có sẵn tiền đem theo nên không có hoa để cài. Nếu tất cả đều cài thì tôi mong chỉ rất một màu hồng. Hai, ba đóa hoa trắng trong một lớp đủ làm cho tâm hồn tôi u buồn. Tôi tha thiết muốn tất cả các em đều vui vẻ sung sướng, bởi nếu mất đi người mẹ thì ta không thể nào vui vẻ sung sướng được.

Khi thầy ngừng nói, Yến chồm người tới hỏi:

— Lát nữa thầy cũng cài hoa lên áo chứ, thầy? Thầy cài màu gì?

Giọng thầy nói nhỏ lại:

— Màu trắng.

— ...

— ... Chắc những người lớn như tôi đa số phải cài màu trắng. Và như vậy thì màu hồng sẽ nổi bật lên, mọi người sẽ bao vây để chúc tụng sự trường thọ phúc đức của mẫu thân người nào còn cài được đóa hoa hồng. Nhưng « Ngày của Mẹ » đặc biệt dành cho các em nhiều hơn. Bởi má các em còn sống và các em phải biểu lộ lòng hiếu.

Thằng Độ:

— Đi học nghèo mặt rệp, muốn ăn cà rem cũng xin tiền bà, muốn cúp tóc cũng xin tiền bà, muốn mua

sách cũng để tiền bà, mình nghèo kiêu đó thì lấy tiền đâu mua quà mà báo hiếu cho bà?

Nghĩa giờ một ngón tay xin nói:

— Năm đệ thất có học bài « Báo hiếu cha mẹ » rồi. Học giỏi là báo hiếu. Vâng lời cha mẹ, giúp đỡ cha mẹ, thương yêu cha mẹ là báo hiếu.

Độ chống chế:

— Học trong bài là một chuyện, áp dụng thực tế ngoài đời là một chuyện. Nói như vậy, ai nói không được?

Đúng là thằng Độ già miệng. Lại còn nói dóc nữa. « Nói như vậy ai nói không được »! Phải có thuộc bài thì mới nói được chứ. Đầu có để? Mà Độ thì chuyên môn cúp cua.



— Văn, Thơ, Nhạc, Họa... đều ca ngợi người mẹ rất nhiều, — thầy nói tiếp. Ai cũng biết lòng mẹ là đại dương, bàn tay mẹ là dịu hiền, tia mắt nhìn của mẹ là triu mến. Riêng tôi thì tôi thấy rằng càng lớn lên chúng ta càng cực nhọc lao khổ nếu không cực thể xác thì cực tinh thần. Giữa những hồi mệt mỏi chán nản như vậy, ta hay ngồi nhớ lại quá khứ, đoạn quá khứ nào êm

đềm nhất của ta. Đối với mọi người, đoạn quá khứ êm đềm là đoạn ta sống bên cạnh mẹ ta. « Ngày của Mẹ » nhắc nhở ta, khi còn nhỏ, đừng làm

điều gì cho mẹ ta buồn. Chăm học, ngoan ngoãn, vâng lời... là những bổn phận hàng ngày. Khi ta lớn lên và mẹ tôi đã già « Ngày của Mẹ » càng trở nên cần thiết.

— « Ngày của Mẹ » là ngày gì vậy thầy? — một tiếng cất lên hỏi cất ngang câu nói của thầy.

— À, tôi quên chưa giải thích. Ở nhiều nước văn minh, người ta lấy một ngày trong năm, ngày Mười tháng Năm đặt tên là « Ngày của Mẹ ». Trong ngày đó các người con tụ hội xung quanh mẹ để chúc tụng, đề vấn an, đề biểu lộ cụ thể lòng hiếu thảo của mình. Biểu lộ bằng hoa, bằng quà, bằng điện từ, bằng tiệc mừng. Các em hiểu chưa?

— Dạ hiểu.

— Lúc này tôi nói tới chỗ ta càng lớn mẹ càng già thì « Ngày của Mẹ » càng trở nên cần thiết. Để các em có biết vì sao không?

Không ai muốn suy nghĩ để trả lời hết. Ai cũng « dạ không » để trả lại câu hỏi cho thầy. Thầy đành tiếp tục:

— Bởi vì mẹ già không còn nhanh nhẹn nữa. Không còn khỏe mạnh nữa, không còn sáng suốt nữa mà chúng ta có một người mẹ nghênh ngang, đau ốm thường xuyên. Những lúc đó người con thường không còn giữ lòng mến yêu trọn vẹn như xưa, thậm chí có người còn bạc đãi mẹ, nặng lời với mẹ. Các em có thấy xung quanh mình những cảnh như vậy không?

Nhiều người nhao nhao trả lời « Dạ có ».

Thầy chỉ ngay Trọng, hỏi:

— Em thấy « có » như thế nào?

Trọng đứng dậy:

— Dạ ở gần nhà em có một ông công chức. Mẹ ông già hơn tám mươi tuổi, bệnh liên miên. Bà vợ ông ngán quá, than trời. Hồi nào ông công chức ở nhà thì còn đỡ, hễ ông đi làm là bà vợ mắng bà già sa sả. May bà già điếc nên cứ tha hồ mắng, bả chẳng trả lời.

Cần vừa giờ tay vừa đứng dậy:

— Dâu mắng còn đỡ. Đáng này thằng con trai cũng mắng mẹ nữa.

Thầy hỏi:

— Em thấy ở đâu vậy?

(xem tiếp trang 33)



CON THÚY

DUYÊN ANH

Thúy nhìn Vũ, mỉm cười như thề chế nhạo Vũ. Trưởng toán nhì đồng cầu Kiến Xương, thằng bé đã dám rút súng thủy tinh bắn nước vào mặt phát xít Nhật, hò hét cách mạng thành công, vua « phiếu » chuyện, lúc này, ngồi trơ thỏ địa. Nó chẳng biết nói gì với con bạn nhỏ bé của nó, Vũ bí. Vũ chuyển sang chuyện Hà Nội. Và Vũ bị Thúy cười.

— Vũ chỉ huy bọn nhì đồng cầu Kiến Xương. Con gái cũng vào nhì đồng, Thúy có vào nhì đồng không?

Thúy ngó Vũ, mắt ngập tràn trách móc:

— Vũ không thích chơi với Thúy nữa, hở?

Vũ liếc môi. Nó móc trong túi ra một gói nhỏ:

— Hình đề cao có ma ní Vũ mua ở Hà Nội đấy. Toàn chim, bướm và hoa... Vũ biểu Thúy. Tại Thúy thích chim khuyển, Vũ chọn nhiều chim khuyển.

Thúy lắc đầu:

— Chả thêm đâu. Ai bảo về Thái mà không thêm nhớ người ta.

Vũ buồn buồn:

— Vũ sợ Côn giận Vũ.

Con Thúy là Chúa khôn. Nó bấu môi:

— Không có Vũ, Thúy mới chơi với Côn. Vũ về, Thúy chỉ thích chơi với Vũ. Thúy trêu tức Côn, Thúy bảo Côn ném phi tiêu hạng bét.

Vũ chộp lấy cánh tay Thúy. Con bé không hất ra. Bước chân mùa xuân vừa đặt lên trái tim Vũ. Cả trái tim Thúy nữa. Tháng giêng tình yêu luôn luôn có cơn nắng hồng ấm áp. Cơn nắng ấy chỉ thấy trong mắt Vũ và Thúy.

— Vũ ơi! Đê sắp vỡ, đi hộ đê!

Tiếng thằng Luyến réo gọi bên ngoài. Làm sao nó biết Vũ ở nhà Thúy.

— Đê sắp vỡ, Vũ ơi!

Cơn nắng hồng chưa bừng sáng đã tạm biến. Vũ rời bàn tay khỏi cánh tay người yêu đầu. Tự nhiên, Vũ muốn quên thực dân Pháp, phát xít Nhật, cách mạng đê điều. Nó muốn quên hết. Để khỏi bị đánh thức trong giấc mơ êm ái.

— Vũ về nhé!

— Vũ đi hộ đê à?

— Ừ, nước sông lớn lắm. Không chừng đê vỡ.

— Mai Vũ đến kể chuyện Hà Nội cho Thúy nghe, nhé Vũ nhé!

— Ừ, Vũ sẽ đến mãi mãi...

Vũ bước ra đường. Mắt nó hoa lên. Tai nó nghe rõ từng hồi trống ngũ liên thổi thúc. Mắt nó nhìn khuôn mặt nhớn nhác của thằng Luyến.

8

Sau một đêm mưa tầm tã, đê Trà Lý đã vỡ. Nước lũ dâng cao và chảy xiết. Những khúc đê mới được tu sửa, đắp cao không chịu nổi sức cuốn của giòng nước lũ hung bạo và nước mưa xối xả, đã tan rã, vỡ tung. Nước lũ có lối thoát, ào ào chảy xuống những cánh đồng lúa con gái xanh mướt. Thoạt đầu, con đê phía bên kia cầu Bo bị nước lũ cắt một khúc dài. Các phủ huyện Thái Ninh, Hưng Nhân, Tiên Hưng, Quỳnh Côi, Kiến Xương chìm ngấm dưới biển nước mênh mông. Rồi con đê phía bên này cầu Bo ục vỡ. Hai huyện Vũ Tiên, Thư Trì chịu chung cảnh ngộ lụt lội. Chỉ còn vài huyện miền bờ là thoát nạn. Thị xã gần Vũ Tiên, xa khúc đê vỡ nên mãi buổi trưa, nước mới tràn tới. Trong khi đó, nước lũ vẫn hung hăng xiết chân cầu Bo và mặt

nước ông vẫn cao hơn mặt đất. Tiếng trống họ đề im bật. Tiếng đập của trái tim dân tỉnh lý cũng ngưng, nhường cho tiếng thở dài ảo não...

Trẻ con thị xã chạy xô ra đường phố nghịch nước. Nước ngập đường, ngập vỉa hè. Đến tối, nước ngập nền nhà. Sáng hôm sau, mực nước đứng lại, bằng mực nước sông nhưng ở những con đường thấp nhất, nước vẫn ngập tới bụng người lớn. Không khí cách mạng chìm trong tiếng thở dài ảo não của dân chúng. Nhìn biển nước ngầu đỏ, chẳng ai thiết hoan hô cách mạng thành công. Tỉnh lý đợi một trận chết đói như trận chết đói thảm khốc hồi tháng ba. Giòng nước lũ oan nghiệt đã cuốn trôi hết sự nghiệp của dân quê. Trâu, bò, lợn, gà, nhà cửa bị cuốn phăng. Cả người nữa. Đứng trên cầu Bo, nhìn biển nước mênh mông, thấy toàn những ngọn cây và mái nhà cao từ xóm làng xa xa. Không biết lấy gì mà sống chờ vụ chiêm sang năm. Chín tháng trời nhịn đói ư? Dân thị xã lo lắng, sợ hãi và bắt đầu ăn một bữa. Nhiều gia đình nghèo đã kéo nhau xuống huyện Tiên Hải kiếm kế sinh nhai. Về buồn đen sẫm trên bức họa tỉnh lý. Người ta oán trách trời đất gieo rắc khổ đau liên tiếp cho dân Thái Bình hiền lành, chất phác và chung thủy. Hết Pháp đỏ họ đến Nhật xâm lăng. Rồi chết đói, chết no. Rồi cách mạng ồn ào. Và lụt lội. Chưa đầy một năm, dân tỉnh lý chứng kiến và chịu đựng mấy phen tủi cực. Tự nhiên, không ai thích đời sống mới nữa. Tất cả đều mơ ước đời sống cũ lẽ nhạt nhưng bình yên, an phận nhưng no lành.

Cách mạng chừng hiểu được ý nghĩ của dân tỉnh lý nên suốt ngày, trên những chiếc thuyền nan, nhân viên tuyên truyền với chiếc loa đồng cũ kỹ, bơi khắp phố loan báo tin chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa sẽ lo cứu trợ nạn lụt. Tuyên truyền trấn an dân chúng và không quên dọa xù tử Việt gian. Ai chống cách mạng là Việt gian! Ai không tin tưởng chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa cũng là Việt gian! Không ai muốn chết khổ sở như ông Ban. Thành thử những ý nghĩ chán ghét đời sống mới chỉ là ý nghĩ âm thầm của từng người. Hôm nọ, trong buổi mít tinh nghe ông chủ tịch Thái Bình đọc bức thư từ bỏ ngai vàng của vua Bảo Đại để trở về làm công dân nước độc lập, một người nói đùa. « Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, Lập Cấp Trộn Gió Trộn Chấn » đã bị bắt nhốt. Phải nói « Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc »! Lại có người hát bài chào cờ đổi câu « Cờ in máu chiến thắng mang hồn nước, súng ngoài xa vang khúc quân hành ca » thành « Cờ in máu kiến cần kêu làng nước, ối giờ ời dân quá dân mình ơi » cũng bị bắt nhốt. Bởi vậy, khi chiếc loa đồng vang vang lời trấn an, dân chúng đành một lòng tin tưởng chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa do chủ tịch Hồ Chí Minh sáng suốt lãnh đạo.

Bọn thằng Vũ chưa có ý nghĩ âm thầm của người lớn. Cái chết của ông Ban đã thoáng qua trong tâm hồn chúng. Bây giờ chúng nó chỉ buồn vì không được chạy rong ngoài phố hoan hô cách mạng. Và Vũ, Vũ buồn hơn vì chưa nghĩ được cách nào

tới thăm con Thúy và làm con Thúy phục nó. Thị xã đã đầy thuyền bè. Dân chúng di chuyển bằng thuyền. Cả những cánh cửa gỗ cũng đã được gỡ ra, kết bè. Vũ nghĩ tới bè chuối của nó, bơi sang bên kia sông Trà Lý « cốp » vài năm xưa. Ánh mắt Vũ sáng ngời. Nó vội thủ một con dao, mặc trần xi cái quần đùi, lội qua nhà thẳng Côn sau một tuần lễ buồn bã.

Côn nghe Vũ nói chuyện chặt chuối kết bè, sướng rên. Thế là bọn thằng Vũ và mấy đứa nhí đồng cầu Kiến Xương bơi vào Kỳ Bá chặt chuối. Những cây chuối hột thật cao đã ủng rể, bị bọn thằng Vũ hạ rạp. Chẳng ai thềm ngăn cản chúng nó. Vũ bảo các bạn kéo chuối ra cổng Kỳ Bá. Mặt cổng chỉ sắp xỉ nước. Chúng chặt tre, vót cọc, đóng bè tại đây. Năm chiếc bè chuối hai tầng của bọn thằng Vũ vừa dài, vừa rộng, đủ sức chở năm ông nhai trên một chiếc. Năm « thuyền trưởng » Vũ, Côn, Luyến, Long, Lộc chống sào, đẩy về bè thị xã.



Vũ nhớ anh em thằng Vũ sún ở Cống Đậu, nó nói:

— Giờ mà có thủy chiến, tao làm thuyền trưởng Bờ lút!

Lộc kháy:

— Trông mày giống E rôn Fin ghê!

Vũ cười:

— Giống mạnh sền gù! Nhi đồng Kiến Xương chiến nhất tỉnh.

Tự hôm Vũ về Thái, Vũ nói nhiều tiếng mới. Bọn thằng Côn không hiểu và quên hỏi. Nay Luyến chợt nhớ ra. Nó hỏi Vũ:

Vũ phưỡn ngực:

— Chiến là gì?

— Là « cừ » nhất hạng. Dân Hà Nội thích nói chiến lắm. « Cừ, kèn » vất đi, thua chiến.

Luyện khoái chí :

— Bè của tụi mình chiến quá !

Nó nheo mắt :

— Còn mạnh sền gá ?

Vũ hất tóc :

— Là mạnh hơn cả mạnh thủy tinh, là ghê gớm...

Chỉ mấy nă, năm cái bè chuối đã được đẩy về phố nhà Vũ. Những cuộc phản đối phát xít Nhật vẫn xảy ra hàng ngày. Song nước chưa cạn nên chưa có biểu tình đả đảo Nhật dù Nhật đã làm cho đê vỡ ! Chính quyền Thái Bình quả quyết chính Nhật và Việt gian đã ngấm ngấm đem bọc pha làm nổ tung đê điều. Trò chơi cách mạng đả đảo Nhật không hấp dẫn trong mùa lụt. Thành ra chỉ có những chiếc thuyền câu chở nhân viên tuyên truyền đi đả đảo. Vũ gặp dịp may này. Nó ra lệnh chở hai mươi nhi đồng cầu Kiến Xương theo đuổi những chiếc thuyền câu của nhân viên tuyên truyền. Những đứa trẻ được tiếng cứu quốc. Thực ra, chúng nó khoái đùa nghịch.

Trên một chiếc bè, có thằng cời trưởng, lấy quần đùi của nó treo lên đầu cành tre và cầm ở đầu bè. Cờ quần đùi của nhi đồng cầu Kiến Xương bay phấp phật như cờ đỏ sao vàng của cách mạng. Nhi đồng khu phố khác bắt chước nhi đồng cầu Kiến Xương, dẫn chuối kết bè, lênh đênh suốt ngày khắp đường



thị xã. Chúng đả đảo Nhật, hoan hô cách mạng, vạn tuế Hồ Chí Minh, tung hô Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa muôn năm, Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc muôn năm. Nhờ những ông nhãi mà không khi cách mạng tính lý không bị nước lũ cuốn trôi. Những ông nhãi thì chẳng hề biết mình đã cứu nguy cách mạng.

Vũ tách năm chiếc bè của nhi đồng cầu Kiến Xương khỏi đoàn biểu tình trên nước. Nó dẫn đầu, chống sào, đẩy bè qua phố nhà con Thúy. Đến trước cửa nhà Thúy, Vũ sực nhớ « thuyền trưởng » Côn. Nó bỏ ý định gây huyên náo để con Thúy hé cửa sổ chiêm ngưỡng nó. Vũ chống sào lẹ, đẩy bè lướt nhanh. Nó nghĩ thầm « Chả lẽ mặc quần đùi vào nhà bác Thụy ». Vũ tự nhủ : « Minh sẽ diện đẹp và

con Thúy sẽ lác mắt ». Vũ cao hứng huyết sào bài quen thuộc. Bọn nhi đồng hát vang :

— «... Kia lời gió ngàn

Kia lời sóng núi

Nhắc nhở em rằng tuy mình đang còn
thơ ấu, nhưng nhất tâm trật tự vâng lời
vâng lời người trên...

... Ôn nước non em nguồn dăm đầu sao rồi,
Em trọn đời trung với Việt Nam... »

Tiếng hát lan tỏa trên mặt nước lặng lờ. Sao tâm hồn Vũ xốn xang thế ? Nó đã có một niềm vui riêng sau niềm vui chung. Vũ hét lớn :

— Về phố mình !

9

Buổi tối thật buồn tẻ. Không nghe thấy tiếng rao của hàng lục tàu xá hay canh bán cá. Mà chỉ có tiếng rao bán bánh khoai, bánh nếp từ chiếc thuyền nan leo lét ngọn đèn dầu. Vũ lên lội ra cửa. Nó cởi bè, chống sào, đẩy đến nhà con Thúy. Trăng mờ trên đầu Vũ. Mặt nước yên lặng. Vũ nghe rõ tiếng bè lướt trôi. Nó còn mơ hồ nghe rõ cả tiếng con Thúy trách móc nó tại sao từ hôm đê vỡ, Vũ chẳng chịu đến chơi với Thúy. Vũ nuốt ực một cơn sung sướng. Nó chống sào mạnh, nhẹ để bè lướt nhanh, thật nhanh. Tới gần nhà Thúy, Vũ rút sào đặt trên bè. Chiếc bè trôi từ từ. Vũ ngồi giữa bè, móc túi rút cái kèn ác mô ni ca. Nó thổi bài mới nhất vừa học thuộc :

— « Hòn cầm bao lủ tham tàn phát xít
Dấn bước ra đi Kim Đồng lên chiến khu
Kim Đồng, quê hương Việt Bắc xa mù
Kim Đồng, thay cha rửa mối quốc thù
Anh Kim Đồng ơi
Anh Kim Đồng ơi
Tuy anh qua đời
Gương anh sáng ngời
Đoàn tót cổ noi
Bao phen giao thông trong rừng
Gian lao nguy nan muốn trâng
Xung phong theo gương anh hùng
Đừng dưng dưng
Đoàng đoàng đoàng
Anh vẫn đi
Kim Đồng, tên anh muốn kiếp không mờ
Kim Đồng, tên anh lòng lấy chiến khu... »

Vũ thổi hết bài « Kim Đồng » thì bè của nó trôi tới cửa nhà con Thúy. Và hết đà, chiếc bè dừng lại. Cánh cửa sổ nhà Thúy hé mở, một khoảng ánh sáng của đèn điện ủa ra cùng lúc tiếng kèn ác mô ni ca tan trong mênh mông. Thúy đứng giữa vùng ánh sáng giới hạn đó. Con bé mỉm cười, thò tay qua chấn song cửa, vẫy lia lịa tựa hồ người đứng trên bờ vẫy chào người thân yêu trên boong tàu sắp ghé bến. Vũ nhét vội chiếc ác mô ni ca vào túi quần. Nó cầm sào, đứng dậy, chống bè tấp vô cửa nhà Thúy.

— *Chiến* không?

Thúy ngơ ngác :

— *Chiến* cái gì ?

Vũ chỉ chiếc bè chuối :

— Cái này.

Thúy chẳng hiểu *chiến* ra sao, cũng khen rồi rit :

— À, cái bè chuối *chiến* lắm. Vũ mua ở đâu thế ?

Vũ đã xuống bè, rón rén bước tới cửa sổ. Nó khoe :

— Vũ làm Tác giăng ngậm dao bơi vào Kỳ Bá chặt chuối đóng bè đấy. Vũ đóng năm chiếc. Vũ đem tặng Thúy một chiếc.

Thúy khẽ reo :

— Thích quá.

Con bé đọc :

— Vũ vào đây với Thúy đi !

Vũ lắc đầu :

— Vũ đứng gần Thúy được rồi. Vũ tới xin lỗi Thúy.

Thúy nắm lấy bàn tay Vũ :

— Vũ có làm Thúy giận đâu mà phải xin lỗi ?

Vũ thấy bàn tay lạnh lẽo của nó ấm dần. Và nóng ran. Như thể được xoa dầu Nhị Thiên Đường.

— Vũ muốn đứng bên ngoài.

— Sao tay Vũ lạnh thế ?

Vũ bối rối :

— Chẳng biết tại sao nữa.

Thúy hơi nhăn nhó :

— Đưa tay kia Thúy xem nào.

Vũ đặt nốt bàn tay lên thành cửa sổ. Con Thúy đã nắm bàn tay nó. Hai bàn tay trong hai bàn tay. Hai con mắt nhìn hai con mắt. Vũ cảm giác như trong ngày mùa đông nhiều nắng hanh vàng bị khát nước. Và nó bẻ cái ấm tích nước lạnh tu ừng ực. Nước thấm lạnh từ cổ họng xuống tận dạ dày. Nước đến đầu, lạnh đến đó. Hả hê vô cùng. Vũ đang đứng giữa nắng hanh vàng. Nắng hanh vàng của những ngày vàng thau tiên của Vũ. Thúy là ấm tích nước lạnh. Tâm hồn Vũ được tưới bằng nước mưa ngàn hoa bưởi.

— Tay Vũ lạnh ghê ghê là...

— Tay Thúy ấm lắm.

Tại Thúy ở trong nhà, Vũ ở bên ngoài, Vũ chèo bè đấy mà...

Vũ nhào Thúy. Bốn bàn tay đã tạm xa nhau.

— Thúy ơi !

— Hử ?

— Có thật Thúy bảo Vũ « cũ » không ?

— Vũ ném phi tiêu « cũ » hơn Côn.

— Nhưng Vũ không ném phi tiêu ?

— Vũ mà ném, Vũ sẽ « cũ » hơn Côn.

— Có thật...

— Thật gì cơ hử. Vũ ?

— Thật Thúy... nhớ Vũ không ?

— Thật chứ. Thúy nhớ cả gói táo tàu Vũ cho Thúy, nhớ cả chiếc lồng bầy chim khuyên Vũ « cũ » của thằng Hội. Thúy ghét thằng Hội. Thúy nhớ cả lần Vũ đánh thắng Dương bênh Thúy...

Bỗng Thúy hỏi :

— À, thằng Dương có bị cách mạng tát tai không ?

Vũ thích chí :

— Lão phó Cầm bị tù rồi. Thằng Dương, thằng Hách, thằng Huấn bây giờ lủi thủi, chả ai thèm chơi. Giá thằng Vọng còn sống, nó sẽ trả thù thằng Dương, thằng Hách.

Thúy búi ngúi :

— Thằng Vọng ghê tàu tốt lắm. Nó cứ gọi Thúy bằng « chị » và cho Thúy nhiều cánh cam.



Vũ không muốn nghe chuyện thằng Vọng nữa dù nó rất thương thằng Vọng. Tại nó nóng bưng. Cái gì đó làm Vũ khó chịu, Vũ không hiểu, song nó chỉ thích nghe Thúy nói với nó về nó.

— Thúy ơi !

— Gì, Vũ ?

— Má Thúy hết nóng chưa ?

— Hết rồi.

— Thúy nói dối.

— Chả tin rờ má Thúy đi...

Vũ đưa bàn tay áp vào má Thúy. Xuân hồng của Vũ lại bừng nắng rực rỡ, tràn ngập tiếng chim ca ánh ỏi. Và bướm muôn màu rợp bay.

— Ờ, hết nóng rồi.

— Vũ tin Thúy chưa ?

— Vũ tin. Mà, Thúy ơi !

— Gì hử, Vũ ?

— Tóc Thúy thơm quá.

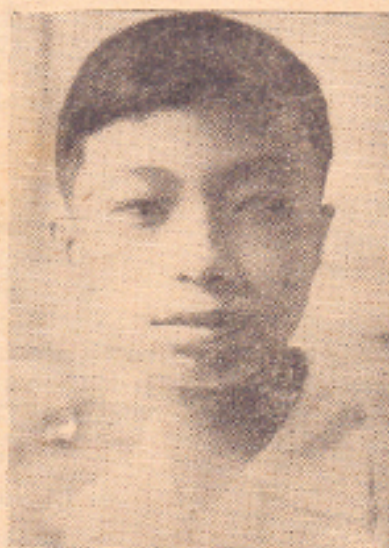
(kỳ sau tiếp)



bạn ngọc tham dự « VIẾT VỀ MẸ TÔI »

(bài chọn đăng số 20)

MẸ và tiếng thở dài



DƯƠNG CHIÊU DƯƠNG
DƯƠNG TUẤN ANH
QUẢNG NGÃI

Ngày đó mẹ tôi bước về nhà chồng và giã từ một quãng đời khổ hạnh, hà khắc trong gia đình nho giáo nề nếp của ngoại. Mẹ hãy còn nhớ rõ và kể lại một lần thời tiếp đến Xuân thời trầm lặng trôi qua, ngày này dệt ngày kia như một mảnh vải nâu thô. Nhà ngoại không giàu lắm nên ngoại và các di phải tập dẫm dưng, làm ăn sớm. Thời mẹ con gái là một cô hàng xén mỗi ngày hai lượt gánh nặng trĩu trên vai đi họp chợ làng. Và thời đó mẹ chưa được thành thời chung diện như bây giờ, mỗi xuân hay ngày cưới, khá lắm mới được một chiếc áo lụa vàng mỡ gà. Thế nên với tuổi đời không bao nhiêu mẹ đã biết quán xuyến, làm lụng hết buồn bán, gặt hái đến nuôi tằm, hái dâu khắp làng trên xóm dưới... Rồi tình yêu ba tôi chợt đến với mẹ thật thơ mộng và đẹp thần sầu như chuyện tình cô hàng xén Tâm trong Sợi Tóc. Sau đó hôn nhân thành tựu, mẹ tôi bước theo chồng và sau những gian khổ mới mẹ bắt được nguồn hạnh phúc khi tạo được chút sự nghiệp. Gia đình bên nội thì giàu nhưng ba tôi thích tự lập — vì là con thứ nên cũng ít được nhờ vả ai — Trong cái giang sơn bé nhỏ của đôi vợ chồng trẻ, mẹ tôi thấy được niềm hạnh phúc của đời mình bên chồng yêu quý, bên anh chị tôi mới ra đời.

Bấy giờ là thời Việt Minh, ai ai cũng phải làm lụng thật nhiều, tăng gia sản xuất nên ngày nào ba và mẹ tôi đều có mặt ngoài đồng ruộng canh tác, giao anh chị tôi cho ông bà ngoại trông coi. Dù cuộc sống gian khổ, dù ba tôi phải vắng mặt hoài vì những hoạt động đoàn thể nhưng mẹ tôi vẫn chưa thấy buồn phiền đau khổ. Mẹ nhìn ruộng lúa tốt tươi, anh chị tôi để

thương, khau khỉnh — rất được ông ngoại nuông chiều — là mẹ bắt gặp hạnh phúc trên tầm tay mình.

Nhưng quãng đời êm đềm kéo dài không lâu thì chiến tranh Việt Pháp diễn ra, tại Tây thủ bom dữ dội khắp vùng quê hương tôi để phá các cơ sở Việt Minh, mẹ thu vén đồ đạc cùng gia đình ngoại tản

cư xuống vùng Xóm Núi hẻo lánh. Dưới này thật yên, ba mẹ tôi để anh chị tôi ở cùng ông bà ngoại và hàng ngày lên trở về canh tác ruộng đồng. Trên này, nếu có máy bay đến thì tìm chỗ quen thuộc trú ẩn — Vì nỗi lo âu không còn xa lạ nữa — Chính lúc này mẹ tôi mang thai tôi và thường bị đau yếu luôn nhưng cũng may vào mùa đông tại Tây thừa không bố nên cũng đỡ khổ. Tháng mười lạnh giá, cơn sốt của mẹ cứ kéo dài, buổi sáng mẹ tôi ra sau vườn tiểu thì để rơi tôi, mẹ ngỡ cái học gì và cứ ôm vào nhà. Vừa lúc ấy ba tôi từ đồng về vội gọi bà mẹ gần đấy sang giúp việc mẹ vào buồng, tôi cất tiếng khóc oe oe chào đời trong một tình cảnh buồn cười và chua xót. Mẹ tôi sinh tôi thiếu đến hai tháng, ốm yếu vô cùng khô khè như thỏ không được nên mẹ tôi tưởng khó mà nuôi nổi. Thế rồi tôi vẫn sống và vài tháng sau mẹ tôi đã đi ra đồng làm việc, giao tôi cho người tớ gái trông giữ. Khi khát sữa tôi khóc the the ghê lắm và chỉ được chị ở khuấy bột hoàng tinh cho ăn. Mẹ tôi thương tôi lắm vì tôi bé như quả bắp ngô, yếu ớt lắm lại không được may mắn như anh chị tôi — ít khi được ngoại từ chỗ tản cư về thăm — nên mẹ muốn ở nhà nhưng vì tình trạng thời bấy giờ phải làm mãi. Đã thế máy bay Tây lại hay thả bom khủng bố bất chợt, nhiều khi đang khuấy bột huỳnh tinh, chị ở nghe tiếng máy bay hụ liền âm tôi chạy tìm hầm trú ẩn, đến lúc yên trở về cho ăn hết bột tôi đói khóc khản tiếng. Trưa hay chiều tắt lửa về đến mẹ tôi ôm lấy tôi vui mừng thoát nạn, thấy vài vết xước trên mình tôi khi người tớ gái chạy tuôn vào bụi mía ẩn nấp, mẹ tôi

rung rung nước mắt rơi trên tấm khăn đỏ hồng, bé tí xiu của tôi.

Từ đó về sau dù thời cuộc đã yên, tôi đã lớn dần nhưng mẹ tôi vẫn thương yêu tôi nhiều hơn cả bởi mẹ nghĩ rằng tôi sinh ra với nhiều bất hạnh, gian khổ không được như anh chị tôi và các em tôi sau này. Những lúc rảnh rỗi mẹ tôi thường kể chuyện gian nan ngày xưa và hay đưa mắt nhìn tôi triền miên. Niềm bất hạnh thuở nào xa lắc xa lơ làm tôi được chiều chuộng; song kèm theo đó sự nuông chiều của mẹ tôi khiến tâm hồn tôi ước ất, nhiều cảm xúc và mau nước mắt nhất nhà.

Sau tiếp thu, thời cuộc đã yên nhưng quãng đời nối tiếp của mẹ tôi vẫn kéo dài với những ưu tư phiền muộn. Ba tôi mắc bệnh suyễn trầm trọng, dùng đủ thứ thuốc mà chẳng khỏi nên không tiếp tục đi dạy được. Bởi thế, mẹ tôi phải phải tần tảo buôn bán, ngày nào cũng gánh hàng tạp hóa oằn trên vai kệt kệt đến chợ để đủ chi tiêu trong gia đình và cho các con đi học. Về nhà mẹ tôi còn phải lo việc nội trợ, quán xuyến mọi thứ nào vụ mùa gặt hái, nào giỗ chạp họ hàng... Tất cả đè nặng lên tâm hồn mẹ làm mẹ thoáng buồn cho cuộc đời mình khi nhìn thiên hạ rảnh rỗi, ung dung. Nhiều đêm khuya đã đi ngủ tôi vẫn nghe tiếng mẹ thái rau nuôi heo lặng lẽ trong đêm. Những lúc ấy tôi thương mẹ tôi vô cùng, niềm yêu thương có mặt tự bao giờ chợt mọc lớn trong tâm tư bé bỏng của tôi. Bằng những ý nghĩ ngây ngô của tuổi nhỏ, tôi cứ ước mơ sau này có một địa vị lớn thật lớn để phụng dưỡng mẹ tôi cho bù lại quãng đời gian nan khổ hạnh.

Ba tôi cũng thấu hiểu nỗi khó nhọc của mẹ tôi, ba xin đi dạy thêm nhiều giờ ở một trường tư thực nhưng số tiền kiếm thêm chỉ đủ cho ba mua thuốc men, cho anh em tôi sắm thêm sách vở. Còn mẹ tôi vẫn âm thầm đảm đang công việc bề bộn không trách móc, than vãn chồng con. Ôi, mẹ là một cây cổ thụ mọc cao trên vùng đất khô cằn che một khoảng mát hạnh phúc cho gia đình, hạnh phúc đó chắc hiện diện mãi đến khi nào cây kia ngã xuống. Những lần ngồi bên mẹ giúp việc lật vạt, tôi nhìn trộm khuôn mặt hiền từ và đầy chịu đựng của mẹ, Chợt nghe lòng nao

nao khó tả, tôi muốn ngã vào lòng mẹ vờ vĩnh như ngày xưa bé nhỏ, hôn lên nếp áo có mùi thơm quen thuộc của mẹ, rúc dưới cánh tay mẹ để được vuốt ve âu yếm... Và đôi tay mẹ vẫn từ tốn trong công việc nhỏ nhặt, buồn nản đó tôi tưởng tượng đến tình thương yêu thương dâng lên nhiều sắc màu trong trái tim mẹ. Tình thương đó quả là dòng suối ngọc róc rách chảy qua rừng cây khô, là thứ mật ngọt tinh khiết rót vào tâm hồn chúng con, là thứ bánh nhiệm màu mà chia cắt muốn phần vẫn nguyên vẹn, là bất cứ chất liệu nào dịu ngọt nhất đã nuôi lớn chúng con bao năm dài tháng rộng.

Tôi còn nhớ mỗi mùa đông giá rét trở về hay những mùa xuân tiết trời thay đổi bịnh suyễn và sốt kinh niên lại hành hạ thân xác ba tôi. Mẹ phải nghỉ chợ, lo lắng chăm sóc cho ba và thăm cầu trời cho ba chóng bình phục. Ba tôi biết rằng đã làm khổ mẹ suốt đời nên ít khi tỏ ra khó tính dù đau ốm; ba tôi thường bảo nếu không có mẹ tôi thì chẳng biết nhà này ra sao nữa. Nói đúng ra trong quãng thời gian này, mẹ tôi tuy nhọc nhằn nhưng cũng được an ủi tinh thần với ba tôi và sự học hành tấn tới của anh em tôi. Hơn nữa những lúc gánh nặng gia đình trĩu trên vai gầy, mẹ cũng tự hãnh diện về cuộc sống lương thiện dù khó khăn của gia đình tôi trong thời buổi nhiều nhương thế này. Những nét cười thỉnh thoảng cũng hiện lên khuôn mặt hiền từ của mẹ khi nói chuyện với ai về anh em tôi:



« Tôi còn đùa lớn nữa chứ, hẳn vào đại học rồi, nhờ trời vài năm nữa là ra kỹ sư ».

Hoặc:

« Thằng hời tôi đẻ rơi cũng học khá lắm đấy, năm nào cũng được phần thưởng luôn bà ».

Nhưng niềm vui của mẹ tôi nhỏ nhoi không đủ để mẹ lãng quên

những nhọc nhằn. Rồi một biến cố xảy đến cho gia đình tôi làm mẹ tôi sầu thảm hơn bao giờ hết: ba tôi bị bắt vì một chuyện liên can chính trị gì đó. Mẹ tất tả đi nhờ vả khắp nơi để hỏi thăm tin tức và gửi đồ cho ba vì chẳng được giáp mặt. Về nhà công việc ngày mùa bề bộn làm mẹ khổ sở quần quật làm việc không ngớt tay; người quen thân bấy giờ chợt lạnh mặt còn họ hàng thì chỉ biết thương hại an ủi mà thôi. Vầng bóng tối từ đâu úp xuống mái gia đình êm ấm, mẹ khóc thầm và anh em tôi đau xót nhìn nhau. Tôi hiểu ra sự vắng mặt của ba tôi trong trường hợp này là một khúc quanh đầy u buồn, bất hạnh; sáng nào thức dậy tôi cũng thấy mắt chị, mắt mẹ đỏ hoe. Không sao kể xiết được nỗi buồn lớn, mẹ tôi chỉ nhận thức ra nó trong những đêm dài sự tĩnh giãc nghe tiếng mẹ thở dài náo nức. Tiếng thở dài dài đặc trong đêm khuya như một ray rút làm tôi bật khóc bởi những cảm xúc tê tái loang võ trong hồn và tôi nghe con tim thốn thốn trong ngực những điệu nhạc buồn thấm nhất của đời người. Mẹ ơi, tiếng thở dài mang cả một cuộc đời ưu phiền của mẹ trong đó một cuộc đời vui ít buồn nhiều, gian nan từ tấm bé rồi đau khổ vì chồng con, mẹ đã mệt mỏi rồi nhưng muốn yên nghỉ cũng không được. Tôi thầm nhủ với lòng mình sẽ thương mẹ suốt đời và ghi nhớ mãi tiếng thở dài hằng đêm của mẹ. Đó là một điệp khúc buồn thê thiết, man mác hơn cả những bài ca buồn nào tôi từng nghe vì những nốt nhạc đó thánh thót ngân lên từ trái tim của mẹ — trái tim hồng hay kỳ quan nào vĩ đại nhất trên trần gian này.

Bây giờ sau một năm dài dằng dẳng ba tôi đã được về và đem lại nguồn vui đã mất cho gia đình những tôi vẫn thấy ghét ba sao ấy, hay làm khổ mẹ tôi hoài. Ngày mai tôi lớn lên và những kỷ niệm vui buồn ngày xưa chỉ còn là những góc cạnh mờ hồ trong quá khứ. Tôi sẽ quên bằng đi khuôn mặt của mẹ trong từng tuổi đời — khi tôi lên mười, mười hai chẳng hạn — nhưng chắc sẽ không bao giờ quên được tiếng thở dài náo nức của mẹ trong đêm vì tiếng thở dài là hình ảnh cả một cuộc đời gian nan, khổ hạnh của mẹ hiền.

● ● ●

TẤT CẢ CHO MẸ



KIÊM LIÊU

Từ giã Pháo Sơn nơi chôn nhau cắt rún để vào Nam. Lúc ấy gia đình tôi còn sung túc, cha tôi là thầy giáo.

Cha tôi, người có chí hướng cách mạng nên đã bị thủ tiêu. Cả gia đình hồng bẽ nhau vào Nam. Từ đấy mẹ tôi là cột trụ của gia đình. Vào Nam đời sống có phần cơ cực hơn vì gia đình đã thiếu cha tôi. Trên con đường sắt Mỹ Tho — Sài Gòn đã ghi lại không biết bao nhiêu là kỷ niệm của mẹ.

Mẹ tôi dáng người gầy gầy, con mắt sáng, con mắt ấy giờ đây tôi mới biết, đó là ánh sáng dịu dàng chúng tôi đến ngày nay. Ánh sáng ấy mát dịu hơn ánh sáng mặt trăng mỗi khi mẹ nhìn chúng tôi âu yếm hay khuyến khích chúng tôi vượt một trở ngại nào, ánh sáng ấy gay gắt hơn ánh sáng mặt trời hay lặng yên sâu thẳm mỗi khi chúng tôi cãi lại lời mẹ...

Ngày xưa ấy, cứ mỗi buổi chiều... Chiều xuống thật chậm, chúng tôi ngồi bên thềm cửa trông ra ngoài

bóng mẹ nghiêng nghiêng dưới đất. Cái dáng ấy vừa là cha, vừa là mẹ trong mấy năm qua.

Xa xa thấy dáng người, chúng tôi chạy ùa ra ngõ, quàng của chúng tôi là khúc bánh mì có nhét cà rem tuy không sang trọng, nhưng nó đối với chúng tôi rất quý.

Mẹ tôi thức khuya dậy sớm dãi dầu mưa nắng để nuôi chúng tôi. Trời còn nỡ sương mẹ tôi đã quây gánh ra chợ, đón hàng để đem lên Sài Gòn, tuy cực khổ nhưng mẹ tôi không bao giờ than lấy một lời. Có những buổi chiều êm ả, mẹ tôi bán đất hàng, về sớm, cả nhà quây quần bên mẹ, gió lộng làm bay tóc mẹ, mái tóc lấm tấm tuyết làm mẹ trông già nua (không vì tuổi tác mà vì cực khổ) nhưng đẹp như một thiên thần, thiên thần của tình yêu. Mẹ kể lại cho chúng tôi nghe chuyện của mẹ:

«Thưa ấy, mẹ tôi trạc tuổi tôi bây giờ, mẹ tôi là chị hai, có tất cả là bốn người, thế mà bà ngoại nuôi không nổi. Mẹ tôi phải lại ở nhà người di họ của ngoại tôi đi học, nhưng vẫn phải làm phụ ngoại để nuôi em. Năm mẹ tôi mười tám tuổi, mẹ tôi kể lại rằng, điều ao ước của mẹ thời bấy giờ là một chiếc áo bà ba trắng để đi chợ, chỉ vốn vẹn có thế mà cũng không được. Năm ấy là năm mẹ có chồng, cũng chính là năm ngoại tôi mất..., cậu ba tôi lại bị giết vì có người anh làm cách mạng (cha tôi sống đến ngày gia đình đi cư vì cha tôi đi đây đó vận động cho cách mạng). Mẹ tôi lại thế ngoại để nuôi đàn em nhỏ, từ một cô giáo làng, mẹ tôi đi lần xuống cuộc đời cơ cực. Mẹ tôi kể rằng, có những lúc gánh nặng trái cây đi ngang qua chỗ Nhật giết người, mẹ tôi rất sợ, tưởng tượng những cái đầu bị cọc cắm xuống đất, mẹ hay khóc khi nhớ đến cậu ba và luôn cầu nguyện cho cha tôi ở tận chân trời nào đó được bình yên.

Cuộc đời của mẹ tôi cứ kéo dài mãi cho đến khi có tôi. Tôi được sinh vào mùa Thu, tiết trời hơi sâu thẳm, có lẽ vì thế mà đã làm mẹ phải khổ thêm. Mẹ tôi thường nói: «Thơ là con bé hay làm khổ mẹ nhất» mà thật, mẹ nói năm tôi bốn tuổi, chả biết đau gì, nhưng mỗi ngày phải chích năm lần (tôi cũng không hiểu tại sao). Cả tuần lễ mà

bệnh không thuyên giảm mẹ tôi buồn nhiều. Một hôm cha tôi về bảo với mẹ: «Đã thế rồi biết sao, chỉ cầu trời thương cho nó» và cũng chính hôm ấy chả biết huyền lực nào đã làm tôi ngồi dậy:

— Mẹ à, con đói lắm L...

Lúc ấy mẹ tôi không làm sao tả hết sự sung sướng, hôm ấy mẹ đã khóc thật nhiều với cha.

Bây giờ tôi tưởng tượng, lúc ấy chắc mẹ tôi để nước mắt tha hồ chảy dài trên đôi má còn hồng mịn như nhung nhưng đã nhuộm nhiều đau thương của cuộc sống. Cả cuộc đời của mẹ chỉ toàn là đau buồn, hy sinh tất cả vì chúng tôi.

Vào Nam mẹ tôi lại tiếp tục cuộc sống cơ cực ấy và có phần sầu thảm hơn vì không còn cha tôi, không còn người để khuyến khích, an ủi, mà chỉ còn nguồn hy vọng để sống là chúng tôi.

Không phải chỉ Sài Gòn đã đón bước chân của mẹ tôi mà cả Bạc Liêu, Châu Đốc hay An Giang... có thể nói những vùng ở Nam phần đều có chân mẹ tôi tới.

Có những lúc, quàng mẹ tôi mua không phải là khúc bánh mì cà rem, mà là một gói cơm, đó là dịp để mẹ tôi khóc, những giọt nước mắt nóng chảy ra nhiều khi nhớ đến cha tôi, «cốm hàng vòng» là món cha tôi thích nhất và cũng là «món kỷ niệm» của những lần cha tôi về thăm mẹ, để nhớ đến quê hương, nơi mà tất cả những người thân đã bỏ mẹ con chúng tôi để ra đi, nơi ghi lại nhiều khổ cực, vui buồn của mẹ thêu thùa ấu đến thành nhân.

Chị Thương, chị Thủy đã ra đời, đỡ bớt gánh nặng cho mẹ và tiếp tục nghề dạy học của cha tôi.

Mẹ và thời gian đã làm chúng tôi lớn lên, sự yêu thương mẹ cũng lớn lên theo chúng tôi, tình yêu của mẹ đã lan dần trong chúng tôi, một nguồn yêu thương thật tuyệt vời luôn luôn âm ỉ trong thân thể không bao giờ cạn.

Năm tôi học đệ thất, chiếc áo dài trắng, chính mẹ tôi may, vải cũng mẹ tôi lựa: Chiếc áo dài đầu tiên nhưng cũng là cuối cùng tôi. Mẹ tôi mất... cả trời yêu thương sụp đổ, tạo hóa đã cướp mất mẹ tôi, hôm ấy chúng tôi đã khóc thật nhiều, để biết từ đây mình đã mất

mẹ đã mất người an ủi, chăm nom... và nhiều lắm, chúng tôi mất tất cả..., nhưng chúng tôi vẫn ngập lặn trong bể tình yêu của mẹ, ngọt ngào hơn cả vũ trụ này nữa. Những lúc nhìn chiếc áo dài ấy, lòng tôi dạt dào nhớ mẹ và buồn, tủi thân cho chính mình.

« Mẹ tôi tóc xanh nhuộm bạc mái đầu, mẹ tôi đau buồn nặng trĩu đôi vai, không than... » bài hát ấy thật đúng, mẹ tôi không than, lúc cực khổ hay cả khi mẹ thấy chúng tôi không nghe lời mẹ, hay cãi nhau. Mẹ tôi hy vọng trong tương lai chúng tôi sẽ thành người hữu dụng, nhưng các chị tôi đã nên người, thì không nhìn được nụ cười mãn

nguyện trên đôi môi khô héo, mất nhiều sinh lực của mẹ.

Những buổi sáng đi học, ngang qua công viên Lạc Hồng, con đường sắt đã mất dấu, thời gian đã cướp mất mẹ tôi, nhưng trong lòng tôi, hình ảnh thiêng liêng cao cả của mẹ, hai con đường sắt chạy dài song song mang những kỷ niệm ấu thơ của tôi, của mẹ tôi, những ước muốn của mẹ, những lời khuyên-ảnh mắt, nụ cười, tất cả những gì của mẹ, đều còn vĩnh viễn sống trong tôi, bên cạnh tôi để những lúc buồn, tôi khẽ nói: « Tất cả con dành cho mẹ... »

...

(Bài chọn đăng số 22)

Lúc còn bé, em đau liên miên một buổi học đôi ba bữa nghỉ nên đã tám tuổi rồi mà em mới học lớp năm. Đã vậy, đôi khi em còn làm buồn lòng mẹ nữa chứ, nhiều lúc nhớ lại em thấy hối hận vô cùng. Đôi khi, em nghĩ chắc mẹ không thương em bằng các em em đâu vì em đã làm khổ mẹ quá nhiều rồi mà! Nhưng ý nghĩ đó đã tiêu tan ngay khi nhìn thấy ánh mắt trìu mến của mẹ nhìn em và thay vào đó câu: Mẹ yêu mình nhất.

Năm ấy, vào một mùa mưa mẹ em đau nặng, nhưng ở nhà không còn tiền để mua thuốc thì phải làm sao bây giờ? cuối cùng mẹ em phải gánh củi thuê cho cô em mới có được tiền, tưởng đâu ra chợ mẹ em mua thuốc để uống? Nhưng, ôi đau lòng thay khi ra chợ mẹ em không mua thuốc mà lại mua gạo và thức ăn đem về cho chúng em được no lòng.

Trời đã chiều lắm rồi, chúng em đã thôi chạy nhảy, lo vào nhà ăn cơm. Các em em đứng vây quanh chiếc bàn con để chờ mẹ em bưng cơm lên. Đứa nào trông cũng đói lắm, vì từ trưa đến giờ chúng có ăn gì đâu?

Ngồi bên giường đưa em, em nhìn qua đàn em nhỏ mà lòng không sao ngăn được niềm cảm xúc bồi ngời.

Cơm dọn lên, mẹ em không ăn mà lại đưa em thức cho em. Em ái ngại hỏi:

— Sao mẹ không ăn luôn hở mẹ?

LÒNG MẸ



THỰC ĐOAN

PHẠM THỊ TẮC

18 Hồng Thập Tự

SAIGON

Mẹ em dịu dàng bảo:

— Các con cứ ăn đi, mẹ để phần cơm cho mẹ rồi.

Thế là chúng em xúm lại ăn ngon lành, chẳng bao lâu đĩa rau luộc và đĩa cá kho đã sạch nhẵn, chỉ còn

viết về mẹ tôi

nồi cơm là còn được một ít cơm cháy dưới đáy nồi mà thôi.

Tối hôm đó, em đang mơ màng, nửa tỉnh, nửa mê bỗng nghe có tiếng ai lục đồ, em giật mình mở mắt ra nhìn. Một bóng người đang ngồi bên ngọn đèn leo lét: mẹ em; vàng: mẹ em, trời ơi! Làm sao em có thể tả được tâm trạng của em lúc đó? tìm em như đau nhói lên khi thấy mẹ em đang dùng cái muỗng vét nốt những miếng cơm cháy: mẹ em đang ăn cơm nhưng ăn gì hơn ngoài mấy miếng cơm cháy!

Trời ơi! bây giờ em mới hiểu được câu nói của mẹ em lúc chiều: « các con ăn đi, mẹ để phần cơm cho mẹ rồi », hối hận đã giầy vò tâm hồn em! sao mình không xem mẹ có để phần cơm lại như lời mẹ nói không? Rồi như không ngăn được niềm xúc động, em chạy lại ôm chầm lấy mẹ:

— Mẹ ơi mẹ, xin mẹ hãy tha lỗi cho con, vì chúng con mà mẹ phải khổ cực...

Quá xúc động, em nói không nên lời được nữa, chỉ biết ôm lấy mẹ mà khóc nức nở. Mẹ em trong giây phút cảm động cũng để rơi đôi giọt lệ nóng trên đôi má nhăn nheo của bà, người nói:

— Nín đi con có gì đâu, mà con phải khóc?

Những truyện em vừa kể chỉ là kỷ niệm vừa thoáng qua trong trí em. Em vẫn thường dệt mơ ước, ước mơ của em bé nhỏ quá, nhưng không biết bao giờ mới thành tựu được: em chỉ ước mong sao em được đi làm để có tiền nuôi mẹ và các em, để được nhìn thấy nụ cười sung sướng nở trên môi mẹ. Bao giờ trong tim em cũng khắc ghi hình ảnh của mẹ em, tất cả những điều tốt đẹp trong cuộc sống em đều muốn dành cho mẹ hết, em xem mẹ như một bà tiên hiền dịu nhất trong đời. Trong đầu óc em lúc nào cũng dệt nhiều mơ ước, nhưng ước mơ đó chỉ dành cho mẹ thôi, mẹ ơi! người em yêu mến suốt đời.

...



hành động đáng trách của mình. Tôi vẫn chưa biết thương mẹ tôi. Chỉ từ ngày tôi phải đi kiếm tiền, đạp xe mỗi tối từ Phú-nhuận lên chợ Thái-bình kèm cho hai đứa trẻ luyện thi vào đệ thất trường công, con một gia đình giàu sang có cửa tiệm nhập cảng xe gắn máy; tôi mới cảm thấy tội nghiệp mẹ tôi. Mỗi tuần dạy năm tối, mỗi tối dạy hai tiếng, tức mười giờ một tuần, bốn mươi giờ một tháng, lương khoán tính một ngàn đồng. Tính nhẩm hai mươi lăm đồng một giờ dạy, ông chủ hãng nhập cảng giàu có mà trả rẻ thế đấy. Ông còn tỏ ra khinh khi những kẻ đi làm précepteur như tôi, ông coi như đồ bỏ, không có tài cán gì để có thể kiếm được một chỗ làm trong các công tư sở... tôi vẫn phải nhận, đắng cay nuốt quả bồ hòn. Chỉ từ ngày đó, tôi mới biết thương mẹ tôi, mới thấm thía lời của người: «Chỉ có ăn cơm của bố mẹ là không nhục thôi, con ạ». Chính trong thời gian ấy, tôi đã suy nghĩ, về lời lẽ trong thư của một người bạn ở Paris: «Tao vào một quán cà-phê. Nếu ai cho [thằng garçon] 10% nó nói merci xuống, 12% nó nói merci bien, 15% thì merci bien monsieur, 20% nó cúi rạp đầu cảm ơn chào mình». Tôi bắt đầu chán... đời từ đó. Mẹ ơi, khi con chỉ có một thân một mình đứng trước cái khó khăn thường trực là phải tự kiếm lấy miếng cơm manh áo cho vợ cho con, con mới hiểu được lòng mẹ vào những bữa cơm tối mùa đông trong bếp nhỏ sau một ngày mẹ đi làm thuê cho người ta ở ngoài đồng xa. Thiên đường của con phải chăng là đồng rơm trong bếp lửa ấy, con vẫn nằm gọn nơi đó như con mèo mà ngủ. Bây giờ mùa xuân hồng đã hết. Bây giờ chỉ còn trước mắt con tình nghĩa bèo bọt của cuộc đời...

HOÀNG NGỌC HIỀN

(trong Quê hương lưu đầy
do Văn sắp xuất bản)



sữa soạn cho mùa đông

Một chút gió đêm nay cho đủ rét
Những đường thơm thôi là cũng đường vàng
Ở trên trời sao sáng để em sang
Đôi cánh lớn đáp qua lòng cửa mở

Hương của cỏ và độ nồng hơi thở
Sẽ lên cao làm lửa ở trong hồn
Như que diêm phải cháy mỗi đầu hôm
Cho sợi khói thân nhiên vào đôi mắt

Đừng vội biết vì sao mà ngỡ ngàng
Khi tôi về vàng trán cũng mưa bay
Đừng vội đau, dù khế, ở bàn tay
Khi tri nhớ vẫn còn nguyên tha thiết

Mùa đông tới làm sao em có biết
Những hàng cây trở gió chắc lạnh lùng
Chắc buổi chiều mái tóc cũng mưa giông
Đường đi học thênh thang loài mây rớt

Và buồn tự ngày xưa đau đã hết
Khi vô tình gọi lại tuổi tên người
Tuổi mười lăm, tên đẹp tựa chiều phai
Hồn vắng lặng mà nghe như đã khắp

Một chút núi của bầu trời xa lấp
Soi bóng về thềm cửa cũ màu xanh
Em có nghe rất khẽ ở bên mình
Sương mới rụng và hồn lơ lửng cánh

Một chút gió cho đêm nay vừa lạnh
Tôi bắt đầu sữa soạn đón mùa Đông
Em có nghe lửa ấm ở trong lòng
Hương lá chết, và cây kia rũ xuống.

TỪ KỂ TƯỜNG



NHỮNG CON SÒ

nguyễn tôn nhan

Buổi chiều mây đục ngầu, những chiếc lá me xoay tít trên đầu tôi và rơi xuống xám hè đường. Tôi nép vào một thân cây già cổ nhia những hạt mưa nhỏ li ti trước mắt. Bên kia đường có tiếng chuông kêu giờ tan học, bọn học trò con gái đi ra lặng lẽ. Tôi thấy họ lặng lẽ rõ ràng như những chiếc bóng, tiếng nổ máy của động cơ cũng mơ hồ như ở bên kia cửa kính.

Một cô bé đi qua chỗ tôi đứng trên tay có một cái dù trong xanh, nhưng sao mái tóc vàng hoe của cô bé cũng ướt sũng nước làm mặt của cô ta như vừa khóc. Cô bé chẳng nhia tôi chút nào cả, cái đầu tròn như trái banh cúi gằm xuống như là một cái máy kéo cả người cô ta đi tới.

Tôi chạy theo nói li nhí trong miệng :

— Chị ơi chị... cho tôi đi với được không ?

— Không được, không thấy tóc ướt hết cả sao ?

Cô bé nói như nói với một gốc cây. Tôi tức ở cổ họng và cứ nép đại vào chiếc dù.

— Tóc tôi cũng ướt hết... chị làm ơn...

Tôi tiếp tục nói li nhí như vậy, vừa nói tôi vừa vuốt lên tóc để cô bé hiểu rằng tôi sắp ướt hết cả người, nhưng cô ta lặng lẽ đi không quay sang nhìn tôi.

Cái dù nhỏ xíu làm những giọt nước cứ rơi lạnh lẽo trên lưng áo tôi, tôi bước đi khò sở như khi bị

thầy giáo gọi lên đọc bài. Khi đứng lại ở ngã ba chờ băng qua đường tôi nói :

— Trời này mưa dai lắm... chị không có áo mưa ?

— Không có, thế sao anh không có áo mưa ?

— A, tại vì tôi để quên ở trong trường học rồi... tôi đâu có biết hôm nay trời mưa.

— Thế anh biết hôm nào trời mưa ?

Cô bé này bộ điên chắc, tôi liếm môi liếc sang coi cô ta có định chọc tức tôi không. Mặt cô ta ướt nhem làm những sợi tóc dán sát vào má.

Trông ngộ ghê. Tôi lúng túng :

— Nếu tôi biết... mẹ tôi nói mùa mưa này là mùa mưa...

Tôi sợ câu nói ngộ nghê của tôi, nhưng cô bé lại im lặng, tôi đành nói tiếp theo :

— Mẹ tôi đặt tên tôi là Yên, còn chị ?

— Tôi tên San San.

— Tên chị nghe như tên những con sò ở biển.

San San nhìn tôi cười khúc khích, mắt cô ta màu hạt dẻ và khi cô cười có hai núm đồng tiền sần như hai cái giềng.

— Đầu có, tại tên tôi là SuZane nhưng tôi thích đọc là San San.

— Trời ơi sao San San tài quá vậy ?

(xem tiếp trang 28)

San San cười rồi hỏi tôi :

— Yên chờ ai ở đây vậy ?

— Đâu, có chờ ai đâu... tôi đi qua bị mưa...

Tôi kể luôn một mạch :

— Hôm nay tôi được nghỉ học, tôi đi lang thang, ông thầy Francalse dữ quá tuần nào ông cũng kêu tôi trả bài...

Tôi lật cặp lên định lấy vở Pháp văn cho San-San coi bài Grammaire, nhưng trời mưa tôi sợ lem hết mực, vả lại San-San nói :

— Nghỉ có một ngày đầu có sao. San-San vẫn nghỉ học vô cái vườn kia chơi.

San-San chỉ về phía bên phải, ở đó là những lùm cây xanh um nhoe nhoe dưới mưa.

— Thế các Sơ có đánh San-San không ?

Đèn đỏ. San-San chạy vội qua đường kéo tôi theo. Ở ngay hè đường có một chiếc xe màu máu đỏ, San-San nói :

— Xe đón San-San kia, San-San phải về không thôi ba giận.

Tôi loay hoay mãi ở cửa xe khi San-San đã ngồi đằng sau chiếc ghế học vải trắng, ông tài xế mở chìa khóa công tắc cho máy nổ.

Tôi phải nói một câu gì chứ, tôi nói :

— Thế ngày mai San-San có đi học không ?

— Có chứ...

— Còn cái dù...

— Mai Yên mang lại trường trả cho San-San, trời còn mưa mà.

— Trường nào.

— Trường San-San học đó, Saint Paul...

Chiếc xe từ từ đi. Tôi đứng lại với chiếc dù trong tay, chắc San-San phải quay lại nhìn theo tôi, nhưng cửa kính đã bị che mất bởi cái rìu.

Tôi xoay chiếc dù trên tay nhìn theo xe của San-San. Mưa làm trắng xóa cả không gian, tôi bước đi, đôi săng-đan nặng trĩu những nước. Thôi ngày mai vậy, tôi sẽ hỏi coi San-San có bị các bà sơ đánh không và trả lại San-San chiếc dù.

Ngày mai nhé, San-San...

San-San và tôi đến một ngôi giáo đường, trên nóc tháp chuông có một con gà đen thui và ốm nhom. San-San bảo nhìn con gà San-San nhớ tới một phim gì có cô bé xinh ghê lắm. Tôi nói : phim Dimanche de Ville D'Avay. Ở trong phim có cô bé xinh thật, cô ta bị bỏ trong trường nội trú của các bà sơ. Tôi nói :

— Cô ta cũng hay trốn học đi chơi như San-San vậy.

— Thế Yên có chịu làm người leo lên tháp chuông lấy con gà xuống cho San-San không ?

Làm sao mà leo lên trên cao ấy được. Tôi giải thích với San-San là :

— Bộ San-San không có Đức Tin sao. Leo lên trên ấy Chúa phạt chết.

Nhưng San-San chỉ đùa vậy thôi, cô bé không nói gì tới con gà đen thui và ốm nhom đó nữa. Khi đi qua một người đàn ông có râu quai nón. San-San bảo San-San thích người đàn ông có râu đó.

Ngày hôm đó tôi về soi gương suốt ngày, tôi buồn vì không tìm ra một triệu chứng gì cho biết tôi sẽ có râu nhiều như San-San thích. San-San là một cô bé dễ quên, nếu San-San không thích tôi chắc San-San sẽ quên tôi trong tích tắc. Mỗi lần gặp San-San tôi phải bịa ra không biết bao chuyện không có thực để kể cho San-San nghe. Còn San-San, San-San chẳng chiều tôi một tí nào cả, có hôm tôi đang kể chuyện thần tiên cho San-San nghe đến đoạn có một « hoàng tử đẹp như thủy tinh » San-San quay sang nhìn mặt tôi nói : Sao mặt Yên nhỏ quá vậy, trông giống như cái giỏ để San-San mang rau cho thỏ ăn. Tôi tức không tả được và tôi quyết định không bao giờ kể chuyện cho San-San nghe nữa.

San-San luôn luôn chê tôi xấu trai khi có dịp, làm như tại tôi làm tôi xấu trai và San-San có quyền hành hạ vì cái tội ấy của tôi. Có lần tôi phải hét lên : những đứa đẹp trai là những đứa ngu. San-San nói thà có những đứa ngu xinh đẹp. Sau đó tôi giận San-San mấy tuần lễ và khi nói chuyện với San-San tôi phải tránh né đề San-San đừng nhắc lại câu :



— Thà có những đứa ngu xinh đẹp...

Khi bắt đầu có những sợi râu nhỏ trên mép, tôi khoe với San-San :

— San-San thấy không, Yên cũng có thể có râu đấy chứ.

Tôi vuốt vuốt mấy sợi râu cho San-San coi, San-San bĩu môi :

— Đó không phải là râu, râu phải cứng và đậm chứ đâu phải nhìn suốt ngày mới thấy.

Tôi tiu ngiu, về tôi mua dao cạo hết. Tôi không cần râu chẳng hạn như không có râu San-San có thật ghét tôi không. Nhưng nhiều lúc San-San cũng dễ thương lắm, như khi San-San bảo :

— Mỗi lần ăn cơm San San nhớ Yền ghê, tại mấy cái bát úp trông như những con sò ở biển.

Tôi sung sướng và thấy San San như những thiên thần có cánh ở trong nhà thờ. San San phải nhớ tôi suốt đời chắc, vì có bao giờ San San hết ăn cơm mỗi ngày hai lần đâu...

Tôi hỏi một câu đề lấp bớt nỗi vui của tôi :

— Thế San San không yêu những con sò à ?

— Ừ, San San ghét.

— Vì tên San San giống như tên những con sò hả ?

Những con sò làm San San nhớ biển, mùa hè năm ấy San San theo ba đi thăm những con sò mà San San ghét. Hôm trước khi đi San San có hỏi, tôi có thích đi chơi với San San và ba không nhưng tôi nói mẹ tôi sẽ chẳng bao giờ cho tôi đi xa một mình. San San sẽ viết thư về cho tôi, kể cho tôi nghe chuyện ở biển và gửi cho tôi những con sò.

Tôi buồn ghê gớm nhưng tôi không biết nói gì, tôi sợ tôi phải sắp khóc vì vắng San San lâu. San San dễ quên và chắc San San sẽ chìm tôi xuống tận đáy biển mất.



Tôi đòi San San phải cho tôi mượn ngay chiều hôm nay quyển vở Grammaire của San San để tôi học đỡ buồn. San San dẫn tôi về nhà, nhưng quyển vở mà tôi mượn giống như vở nháp. Ngay trang đầu San San đã vẽ một con ong hai cánh úp bụng xuống trông giống như một con vù, những trang kế tiếp San San vẽ hoa lá thú vật và rất nhiều thứ khác. Chỉ có cái bìa là sạch, tôi đọc :

San San

4 e

St Paul

Gram Maire

Sang năm San San đâu còn học ở lớp 4e nữa phải không. San San sẽ lớn lên nhưng San San nhớ đừng quên những con sò mà San San ghét.

Tôi cất quyển vở của San San vào cặp tôi. Thà có những đứa ngu xinh đẹp. Tôi là một đứa ngu. Nhưng tôi đâu có xinh đẹp. Mặt tôi giống như chiếc giỏ đựng rau mà San San cho tôi ăn.

Nhưng thà là chiếc giỏ đựng rau của San San...

● ● ●



MỘT TIN MỪNG cho tuổi thơ Sài Gòn : Thương xá Tam Đa (Crystal Palace) sắp khánh thành một *Khung trời thần tiên của*

thơ ấu. Ai Hoa muốn viết thế. Chữ chữ thích dùng hai tiếng sản chơi. Phải nói là *Khung trời thần tiên của thơ ấu*, Khung trời ấy, lầu III, thang cuốn đưa tuổi thơ lên cao, gấp sân trượt tuyết lý tưởng. Lên cao nữa, lầu VI, một trăm tám mươi trò chơi khoa học. Tha hồ nô đùa, nghịch ngợm từ sáng đến chiều. Khung trời thần tiên ấy là của tuổi thơ ngày. Như vườn hoa của thượng đế. Đủ màu sắc đủ hương thơm. Giàu và nghèo vì như hoa trắng, hoa hồng. Không có giàu nghèo ở đây. Ai cũng đến tham dự được. Đây là thi diễm của thương yêu, của gắn gũi sau những tháng năm xa cách, ghét bỏ. Hãy để trẻ con đùa nghịch, đừng dạy chúng phân biệt tấm áo, manh quần. *Khung trời thần tiên của thơ ấu* mang ý nghĩa cao cả đó. Và, người tạo ra khung trời này, ông Nguyễn văn Anh cũng vì ý nghĩa đó mà tung học tỷ đầu tư vào sự giải trí của tuổi thơ, đầu tư vào công việc mà mọi người chê bỏ, mà nhà nước ngó lơ. Ông Nguyễn văn Anh không cất tiền ở ngân hàng ngoại quốc. Ông đã lo cho tương lai tuổi thơ. Ông chính là Bụt của những con Tầm Việt Nam bất hạnh.



NIỀM ƯU TƯ VỀ TUỔI THƠ của ông Nguyễn văn Anh được thể hiện rõ rệt từ cái đỉnh ốc đến cái tay vịn của cầu thang Crystal Palace. Ông yêu cái đẹp, cái thiện tuyệt đối. Những gian hàng ở

Crystal Palace chỉ là « thang cuốn » đưa tuổi thơ lên cao. Có thể ngày nào đó, cả khu Crystal Palace sẽ dành riêng làm nơi đào tạo một thế hệ hùng mạnh cho đất nước. Hồi ông

làm dáng

GÓT SON

Người con gái đẹp phải đẹp cả từ kẽ tóc chân tơ. Theo các cụ xưa người con gái có đôi gót chân hồng hồng mịn màng là người có tướng sang, rất quý vì sẽ làm lợi cho chồng con và các cụ thích chọn dâu theo tiêu chuẩn này. Ngày nay, âu phục đang thịnh hành nên dù muốn hay không thì các em cũng cần có một đôi chân suông dài, dẻo dai, mịn, mát để biểu diễn khi mặc Mini jupe hay Mini robe. Vì vậy, vấn đề săn sóc đôi chân cũng cần thiết như săn sóc da mặt và bàn tay.

Nếu là áo dài tha thướt của chúng ta là đồng lõa che dấu những khuyết điểm của một cặp đùi xấu (quá gầy, quá to, quá ngắn, da sần sùi vẩy cá vằn vằn) thì mini robe, mini jupe và quần jean, quần patti là kẻ thù số một đó em...

Săn sóc đôi chân từ khi em còn nhỏ, em sẽ thấy có hiệu quả hơn là khi đã lớn tuổi vì vào tuổi 22 trở lên, chúng ta đã hết cao thêm được...

Các em cần qua 3 giai đoạn:

- Tập thể dục cho chân thon nhỏ
- Cử động bàn chân cho chân mềm dẻo.
- Dùng mỹ phẩm cho da chân mịn màng.

Đi bơi, đi bộ, đi xe đạp, nhảy dây là những cử động giúp cho chân em mềm dẻo, thon nhỏ, các bắp thịt se lại không chảy sệ. Mỗi tối hoặc mỗi sáng sớm tập động tác sau; vịn tay vào thành ghế, đứng thật thẳng, hai chân khép kín rồi du đưa chân phải mười lần (giữ cho chân thật thẳng) như quả lắc đồng hồ từ phía trước ra phía sau, xong du đưa chân trái — Tập như vậy trong 15 phút. Phải làm hết sức nhẹ và dịu dàng, đừng dùng sức. Động tác này sẽ giúp cho em có được dáng đi khoan thai, đôi chân thon nhỏ.

Bàn chân em cũng cần tập những động tác nhỏ nhỏ để có được cái dáng dễ thương khi đi chân không, đi guốc đi dép Nhật. Em ngồi, duỗi thẳng hai chân cho chạm nhau. Chân và mình phải thật thẳng góc với nhau. Cử động bàn chân sao cho ngón chân cái mỗi bên vẽ trong không khí một hình số 8 nằm ngang. Làm như vậy trong 10 lần. Chịu khó tập đều, em sẽ chẳng bao giờ bị chê là đi chân vòng kiềng dù trước đây em có bị khuyết điểm đó.

Nếu các em có đôi chân mịn màng như da mặt thì chẳng cần săn sóc da chân. Bằng ngược lại da gót chân nứt nẻ, dày cộm, da bắp chân có vẩy, lỗ chân lông lớn v.v. thì mỗi tối em nên ngâm chân trong nước ấm, dùng savon tốt chà sát rồi dùng một bàn chải mềm kỹ kỹ từ bụng chân tới từng kẽ móng chân. Sau em lau khô và thoa lotion de jerjenl hoặc Vaseline pure (cả 2 loại này đều rất rẻ)—Chỉ trong vòng 2 tháng, em sẽ hài lòng về công phu của mình.

Mỗi ngày em chỉ cần bỏ ra 20 phút trước khi đi ngủ là em yên trí có thể diện âu phục mà không sợ mắc cỡ.

MINH VĂN

nhìn xuống cuộc đời

Anh về các trò chơi, ông bảo mỗi trò chơi mang một bài học lịch sử hay địa lý. Chưa hết còn rạp chiếu bóng dành riêng cho thiếu nhi. Còn sân khấu phát triển mọi khả năng của thiếu nhi. Và từ đó, những bài học lịch sử quật cường của tổ tiên được giảng dạy. Và từ đó, danh dự của giống nòi được cậy nhờ bảo vệ. Và từ đó, những đôi mắt nai tơ được chỉ dẫn nhìn xa trông rộng để đuổi kịp văn minh, tiến bộ của thiên hạ. Những tinh hoa của nhân loại lọt xuống sàng, thấm vào kiến thức tuổi thơ để tiêu hóa, tan biến thành những tinh hoa riêng của dân tộc. Những sạn rác ở trên sàng bị hất bỏ, đốt cháy. Ái Hoa luôn luôn kính trọng những người làm việc cho tuổi thơ. Và muốn được bày tỏ lòng ngưỡng mộ của Ái Hoa, dù vụng về cách mấy, Ái Hoa vẫn bày tỏ ngưỡng mộ vì Ái Hoa nghĩ là Ái Hoa đã chân thành. Một viên gạch cho lâu đài tuổi thơ đã là quý hóa rồi, huống chi một *khung trời thần tiên của tuổi thơ* cho tuổi thơ. Mai này, đưa con em lên lầu III, lầu VI của Crystal Palace, bạn sẽ thấy trái tim nở hoa á nỉ của ông Nguyễn văn Anh. *Khung trời thần tiên của tuổi thơ* sẽ được ví như một Disney land tiền nước quốc. Đó là tuyệt phẩm của một người. Là gia tài của người đó chia đều cho tuổi thơ Việt Nam. Ông Nguyễn văn Anh sẽ rất hãnh diện nhận lòng biết ơn của tuổi thơ.



DANH CA JO MARCEL, CÁI TÊN TIỀN ĐỊNH CỦA CẬU VŨ NGỌC MINH, CÁI TÊN MUỐN QUÊN NÓ MÀ ÂM NHẠC CỨ NỮ GIỮ NHƯ MỘT KỶ NIỆM, NĂM NAY, LOAN BÁO SẼ IN MỘT CUỐN LỊCH THẬT LỘNG LẪY, Ý NGHĨA ĐỂ ĐÁNH DẤU MỘT NĂM HOÀN TOÀN THẮNG LỢI CẢ VẬT CHẤT lẫn TÌNH THẦN CỦA ANH VỀ ÂM NHẠC VÀ TRUNG TÂM PHÁT HÀNH BĂNG NHẠC Jo Marcel hứa sẽ biếu Tuổi Ngọc một số. Vậy thì, phần thưởng về cuộc thi *Viết Về Mẹ Tôi* ngoài các tác phẩm văn chương giá trị lại có thêm lịch của Jo Marcel in hình 12 ca sĩ trẻ đang lên. Mỗi ca sĩ chở theo một vài nhận xét của một nhà văn. Jo Marcel nhờ nhà văn nào «giáng bút», đón xem lịch Jo Marcel phát hành sẽ biết. Ra giềng. Jo Marcel sẽ cho phát hành một cuốn băng mặt nhất, hát tám bản nhạc của Nguyễn Thịnh, nhân vật trong tiểu thuyết NGÀY XUA CON BE của Duyên Anh.

sách mới

Khuôn Mặt Của Chúng Ta

Thơ Thế Viên, 152 trang. Giá 100 đồng. Sáng Tạo xuất bản.

Thế Viên là một nhà thơ quen thuộc, đã xuất bản nhiều thi tập. Nhận định về thơ Thế Viên, tạp chí Bách Khoa số 62 tháng 3 năm 1959 đã viết: « Thế Viên có thể là một thi sĩ có tài. Khi mùa hạ về, con người trở nải lại sự sáo nhàm giữa ngày trái chín, nói lên được những đau đớn lòng mình qua mấy nét lững lờ đậm đà cuộc sống.

Hay bằng một giọng điện thoại thực nói lên cái chán nản, nghẹn ngào ở trong tâm tư của một số người không gượng dậy nổi sau những tàn phá của bao ngày khói lửa... ».

Trên Đỉnh Thiên Thu

Thơ Mặc Tường 80 trang, giá 200 đồng, Hồng Lĩnh xuất bản.

Trên Đỉnh Thiên Thu là ấn phẩm thứ chín trong tủ sách thơ văn Hồng Lĩnh năm 1969. Trong phần nội dung tác giả đã xử dụng nhiều thể thơ khác nhau.

Bìa và phụ bản ghi nơi trang 4 của Nguyễn Trung và Nguyễn Khai.

Vòng Tay Lửa

185 trang giá bán 140 đồng Đại Ngã xuất bản.

Đây là cuốn thứ 4 trong bộ trường thiên tiểu thuyết Vòng Tay Lửa của Nguyễn Vũ. Bộ truyện này đã đăng trên một nhật báo trước khi được xuất bản thành sách. Tính từ cuốn thứ nhất đến cuốn thứ 4 này, bộ truyện đã lên tới 940 trang. Bìa Vòng Tay Lửa 4 do Ngọc Huyền trình bày.

Ngụ Ngôn

Quyển hai trong bộ tuyển tập Văn Chương nhi đồng Quốc tế.

160 trang giá 100 đồng Sáng tạo xuất bản.

Sau Ca Dao Nhi Đồng, đây là quyển thứ hai trong toàn bộ tuyển tập văn chương nhi đồng quốc tế do nhà văn Đoàn Quốc Sĩ sưu tập, ghi chú và dịch thuật từ văn thơ Ngụ Ngôn Việt Nam và Quốc Tế. Như Ngụ Ngôn của các nước: Trung Hoa, Ấn Độ, Pháp... Xin trân trọng giới thiệu với bạn ngọc muốn có một cuốn sách hữu ích cho tuổi thơ.

nhìn xuống cuộc đời

Một hai là tám bài thơ của Duyên Anh « giao duyên » với tám bản nhạc chưa bao giờ hát. Cùng lúc, nhà xuất bản Tuổi Ngọc cho tái bản NGÀY XƯA CÒN BÉ bán cùng với băng nhạc này. Kỳ tái bản lần thứ ba, Duyên Anh cho in tám bản nhạc của Nguyễn Thịnh trong truyện. Riêng truyện thì được sửa chữa, ấn loát thật tối tân.



TUỔI NGỌC SỐ 24, SỐ đầu năm 1970 sẽ hoàn toàn khác lạ từ nội dung đến hình thức. Nhiều mục hữu ích. Văn nghệ giải trí sẽ thật tươi, thật nhộn. Nhưng không lão lếu. Trình bày thật sáng

sủa vì Tuổi Ngọc đã lấy ân nhân Nguyễn Đình Vương bốn lạy. Ân nhân Nguyễn Đình Vương rủ lòng thương, đỡ hết chữ cũ xuống... đất và thay một loạt chữ mới. Có thể nói, Tuổi Ngọc là tuần báo duy nhất ở Việt Nam chạy bằng chữ và máy nhỏ. Thường, các báo đục phông, đồ chỉ, chạy nhiều máy lớn nên không thể nào đẹp bằng chạy chữ. Điều này, bạn ngọc có thể đỡ các tuần báo khác ra mà so sánh. Tuổi Ngọc số 24, thật sự vùng lên. Nhưng nó có vùng lên được, hiền hách hay không, phần lớn vẫn là nhờ ở sự ủng hộ nồng nàn của bạn đọc. Xin bạn đọc đừng chê Tuổi Ngọc bán đắt. Mà hãy coi như mỗi tuần bạn đọc giúp Tuổi Ngọc 30 đồng làm vốn, coi như bạn đọc đầu tư vào dịch vụ tuổi thơ. Một tháng báo Tuổi Ngọc chưa đủ một vé xi nê hạng bét. Nhưng 120 đồng của bạn, mỗi tháng, sẽ làm cho một tờ báo lớn khôn, khỏe mạnh và tăng cường cố gắng. Con cá nó sống vì nước, Tuổi Ngọc sống vì lòng thương yêu của bạn đọc. Tuổi Ngọc chỉ in để bán cho bạn đọc và không thiết nghĩ đến sự phước thiện của nhà nước. Nhà nước không lo lắng tuổi thơ. Bạn đọc hãy dành lấy niềm hãnh diện đó và cho anh em chủ trương Tuổi Ngọc hưởng tí thơm lây. Bạn hãy quảng cáo cho những người đã bỏ rơi Tuổi Ngọc, chưa biết Tuổi Ngọc đón đọc Tuổi Ngọc số 24. Đây là số báo không làm Tuổi Ngọc xấu hổ, số báo không phụ lòng bạn đọc đã nuôi nấng nó.



Một ngày tuổi thơ Việt Nam. Ở, tại sao chúng ta không có ngày ấy. Và ngày ấy không phải ngày người lớn hàn chuyện ăn bánh Trung Thu. Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị đã làm một công việc phi

thường là đoàn ngũ hóa thiếu nhi quân đội

nhìn xa trông rộng



vậy là vì miền Nam Taiga có những ngọn núi cao ngất ngần chặn những luồng gió nóng từ lục địa thổi tới. Trong khi đó, phía Bắc Taiga được bảo vệ cho những trận gió lạnh thấu xương thịt từ Bắc Băng Dương tràn về bề biển Taiga thành một vùng chứa gió lạnh quanh năm. Đô thị Verkhoyansk nằm chính giữa xứ Taiga cho nên Verkhoyansk lãnh đủ mọi sức tấn công tàn nhẫn của những ngọn gió lạnh buốt xương thịt này. Các nhà thám hiểm còn phát giác một hiện tượng lạ nữa là xứ Taiga, từ hàng ngàn năm nay, chỉ là một hòn đảo được đặt nằm trên nhiều lớp nước đá. Cát bụi thập phương, hàng năm, vẫn làm dày thêm hòn đảo này, nhưng những lớp nước đá nằm trong lòng xứ Taiga vẫn không tan, mặc dầu Taiga đôi khi cũng có mùa hè mà độ nóng có thể lên tới 20 độ trên 0 độ (20 độ). Đó là một hiện tượng lạ khó tin được, nhưng có thật.

Đọc đến đây, các em sẽ thắc mắc hỏi rằng, tại sao ở nhiệt độ 20 độ, những lớp đá băng ở xứ Taiga vẫn không chịu tan? Xin trả lời để các em biết rằng mặc dầu mùa hè đôi lần có đến với xứ Taiga, nhưng vì mùa hè ở Taiga ngắn ngủi quá, dài nhất cũng chỉ vài tiếng đồng hồ ở nhiệt độ 20 độ, cho nên, mùa hè ở Taiga đã không đủ sức nóng cần thiết làm tan loãng những lớp đá băng dày cộm nằm sâu trong lòng đất bụi. Có nhà thám hiểm cho rằng, với độ nóng 20 độ trên 0 độ, nếu mùa hè ở Taiga kéo dài từ 6 tháng đến 1 năm thì xứ Taiga cùng đô thị Verkhoyansk sẽ biến thành một con thuyền khổng lồ trôi lênh lênh trên mặt nước để rồi mất hút trong lòng đại dương. Nhưng may thay! hàng ngàn năm nay, chưa có một mùa hè nào đến với xứ Taiga dài như thế, cho nên Taiga vẫn còn đó, đô thị Verkhoyansk vẫn còn đó để chờ đón dấu chân các em đến thăm viếng vùng đất lạnh có một không hai trên trái đất này. ●●●

Thư từ, bài vở gửi về DUYÊN ANH, Tòa soạn Tuổi Trẻ, 38 Phạm Ngũ Lão, Saigon. Ngân phiếu và mọi giao dịch về tiền bạc xin gửi về VŨ MỘNG LONG cùng địa chỉ trên.

In tại nhà in Nguyễn Đình Vượng — Giấy phép số 641-BBT-NBC-HCBC.

nhìn xuống cuộc đời

(con em các chiến sĩ). Nhưng cần phải tổ chức một NGÀY TUỔI THƠ VIỆT NAM. Đoàn thiếu nhi quân đội mới chỉ là cái nhân. Cái nhân ấy sẽ bành trướng lớn, thu hút thiếu nhi Việt Nam thành một đoàn thể vĩ đại. Và để thực hiện nổi, chúng ta lo gì không có một thể hệ hàng tâm dũng chí. Sinh hoạt thiếu nhi quân đội mới chỉ có tính cách... nội bộ, chưa phổ biến sâu rộng và sôi nổi. Mặc dù, vấn đề thiếu nhi, hơn cả lúc nào, cần phải coi như một quốc sách. Nếu thiếu tướng Trần Văn Trung không chê Tuổi Trẻ thì, Tuổi Trẻ sẽ sẵn sàng làm «đầy tớ» cho thiếu tướng để thiếu tướng sai bảo như đang tải tin tức sinh hoạt thiếu nhi quân đội hay được dâng góp vài ý kiến nhỏ bé về mọi phương thức tổ chức và hướng dẫn thiếu nhi. Kính thưa thiếu tướng Trần Văn Trung, lo lắng cho thiếu nhi là công việc của vú em nhưng công việc đó lại cần, tối cần cho tương lai dân tộc. Nếu thiếu tướng có lòng yêu trẻ như người vú em kiên nhẫn, vui vẻ, thiện tâm, tên tuổi của thiếu tướng sẽ ở mãi tâm khảm của tuổi thơ Việt Nam từ thế hệ này truyền qua thế hệ nối tiếp. Và đó, Ái Hoa nghĩ, mới là sự nghiệp của muôn đời.



Tóc dài đang bị quân cảnh lùng bắt đem về Quân Vụ Thị Trấn nằm chờ để chờ thợ đến bốt cho ngắn. Nhưng các bạn hip py Việt Nam đừng lo. Quân cảnh chỉ bắt lính để tóc dài thôi. Lính để tóc dài trông cậu quá, không... lính tí nào. Lính Nhật cắt tóc trọc nhẵn thín, trông rất khỏe. Bởi nghĩ rằng lính Việt Nam Cộng Hòa chỉ nên hào hoa ở tâm hồn chứ không thể hào hoa ở bộ mã nên, kếp cải lương Hùng Cường, tài tử chính trong phim *Chân Trời Tím* đã phải cắt tóc ngắn như mái tóc của tướng Đỗ Cao Trí. Hùng Cường đóng vai Phi nhân vật lính hào hoa, hào hùng và đào hoa của *Chân Trời Tím*. Nghe nói, trong chiến dịch bắt tóc dài, nhiều nhà văn, nhà báo quân đội đã bị mời về bốt phú lit... nhà binh. Bao giờ có lệnh cắt tóc cao cho thanh niên Việt Nam, bấy giờ đất nước mới khá. Vì thanh niên bớt được thì giờ o bế mái tóc, bớt tốn biếng tin, bớt tốn điện sấy, ép. Và chất khỏe, chất hùng khỏi phải dùng đề... nuôi tóc.

ÁI HOA

Võ Hồng : *Bông hồng cài áo*

— Dạ hồi ba em còn làm việc ở Ba Xuyên chưa đi ra đây, con có biết một ông chủ tiệm xe đạp. Bà mẹ ông già mà sanh bệnh lở loét cùng mình. Ông cứ rửa, cầu cho bà mau chết.

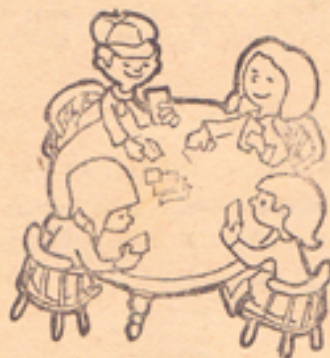
Thầy râu rầu nét mặt và chúng tôi cũng thấy buồn lây.

Bữa vô ý nhất lớp, giờ tay hỏi thầy ?

— Như vậy thì bày ra «Ngày của Mẹ» làm chi thầy ? Người lớn họ bất hiếu quá mà.

Thầy dịu dàng nhìn.

— Số người bất hiếu không nhiều như em nghĩ đâu. Mà thường thì khi lớn lên chúng ta bận rộn nhiều công việc nhiều mối lo khiến ta không còn nhiều thì giờ để nghĩ đến mẹ, để trò chuyện âu yếm cùng mẹ, để săn sóc mẹ. Chính vì lẽ đó mà người ta bày ra « Ngày của Mẹ ». Nó nhắc nhở ta nhớ đến công lao của người đã mang nặng đẻ đau, người săn sóc bú mớm, người chăm nom từng li từng tí khi còn là một con vật măng sữa yếu đuối. Cha dẫu thương con nhưng không nặng tình bằng mẹ. Cha dẫu làm việc nhọc nhằn nhưng quán quít triu mến thì mẹ hơn hẳn cha.



Thầy ngừng nói, nhìn ra cửa sổ.

— Nước ta chưa qui định một « Ngày của Mẹ » chính thức. Nếu có thì ngày đó chúng ta đi học mang theo mỗi người một đóa hoa, hoa bằng giấy, bằng vải, bằng lụa, hay hoa thiết tùy ý. Vào đầu giờ buổi sáng, chúng ta sẽ tự mình gài lên áo đóa hoa phù hợp với hoàn cảnh của mình, hoa màu hồng hay hoa màu trắng.

— Minh có thể lấy ngày Rằm tháng Bảy, — Ngọc nói.

— Tiếc thay, ngày đó lại là ngày lễ nghỉ... Ừ, ta có thể sắp xếp lại. Trong khi chờ đợi một ngày chính thức cho toàn quốc toàn dân thì ta tạm lấy ngày mười bốn tháng Bảy Âm-lịch. Phải đó, sang năm chúng ta sẽ cố gắng thực hiện thử. Các em sẽ thấy thêm thương thêm mến người bạn nào mang đóa hoa màu trắng. Chúng ta sẽ dồn tất cả tình yêu của mình cho người bạn không may đó.

Chuông reo hồi lâu đã từ lâu mà chúng tôi không bốn chân đi về như mọi lần khác. Thầy nhìn xuống đồng hồ rồi bảo chúng tôi :

— Thôi, các em ra về. Thầy chúc các em một ngày lễ Vu Lan đầm ấm trong gia đình.

Chúng tôi rào rào xếp cặp đứng dậy lũ lượt ra khỏi lớp. Thầy đứng ở bàn nhai theo và thầy ra sau cùng.

Trên đường về nhà, óc tôi cứ bị vẩn vơ về những điều thầy vừa nói. Tôi thấy lòng tôi thương má tôi nhiều hơn ngày thường và tôi cứ muốn ba chân bốn cẳng đi về

đến nhà cho thật mau. Đi qua đến khúc quẹo chót, tôi sốt ruột chạy ù về một mạch. Vừa đến cổng thì thấy má tôi đứng đó. Má hỏi :

— Sao hôm nay con về trễ ?

— Đâu có ? Con từ trường về thẳng nhà.

— Có trễ mà. Mọi lần, chiều thứ Ba, đúng năm giờ bốn mươi phút con về tới nhà. Hôm nay trễ hơn mười phút, mẹ sốt ruột phải ra cổng chờ con.

— À, hôm nay thầy cho ra chậm mười phút.

Tôi muốn bí bô kể cho má nghe câu chuyện thầy vừa nói ở trường. Nhưng mà sao nhiều quá, hay quá, tôi lộn xộn trong óc, tôi không biết bắt đầu nói cái gì và dùng lời để nói. Tôi đành ôm lưng má tôi mà nói rằng : « Má ơi, con thương má lắm, con thương má vô cùng, con thương... » Tôi lại bí, không biết nên nói thương má như thế nào. Tôi chỉ biết hôn thật dài, rồi dài lên lưng má tôi để thay cho lời nói.

• • •

hạt sương

TRẦN CÔNG NGỌC SƯƠNG

Em gặp nó thường là buổi sáng tinh sương hoặc là khi mặt trời đi ngủ. Em thích gặp nó vào buổi sáng, nó mỏng manh nhưng có vẻ kiêu hãnh vì được bác gió đùa cợt. Nhưng nó buồn buồn như khóc khi bị đêm đen bao phủ. Em yêu vẻ kiêu hãnh, em thương nét buồn buồn của nó, nhưng em cũng rất yêu nó vì nó đã mang tên em, bạn em. Mẹ em đã ví hạt sương như hạt ngọc cơ mà — Có lẽ thế nên bà đã đặt tên Ngọc Sương cho em — Em muốn đặt hạt sương lên trên trái tim em và bảo : hạt sương ơi, ta yêu mi quá nhưng mới đọng nhẹ một xiu thôi nó đã khóc rồi — Nhe huyền thật — Vì thế em chỉ nói với nó được bằng cách nhún gùm ở bác gió đôi lời thăm hỏi đượm tình thương mà thôi..



chiều trong vườn

Trong vườn, buổi chiều đã nhạt nắng, em chỉ còn thấy những sợi nắng mỏng như sợi tơ hồng bám nhẹ trên vòm cây xanh đen. Rồi chẳng mấy chốc đã mất hút, khi em đang mãi nhìn một con bướm bay về vườn giờ. Rồi thế em không thấy sợi nắng chết trong không gian buổi chiều rộng rãi. Tiếc ghê! Một cái gì đó thật khó giải nghĩa len nhẹ vào tâm hồn em. Trời hoàng hôn rồi. Em dựa đầu vào viền cửa sổ nhìn xuống đám cỏ non buồn dịu dàng.

Ơ mà chỉ những buổi chiều em mới cảm nghe như tâm hồn trôi nổi trong một bản hòa âm cao buồn. Ơi con dơi xấu xí bay ngang cho em hỏi phải chăng đó là nỗi buồn? Không như mai sớm màu xanh lục khi em mở rộng cánh cửa sổ, hai con chim nhỏ nhỏ đậu trên đỉnh lá cây chu mỏ hót lặng em tỉnh khúc tuối hồng làm vui cả buổi sáng. Trời buổi trưa gió thổi xuống hồn em chút êm ái của khoảng trời bình yên xanh mượt. Chỉ những buổi chiều...

Buổi chiều em như lạc lõng hiu quạnh trong bầu trời lam khói rộng mênh mang. Một chút gì mơ mộng run run trong trái tim em, đám cỏ xanh êm đềm như một ủ ấp vỗ về. Từ đó âm vang của loài dế mèn trôi lên gọi nhớ tuổi ấu thơ ngồi khum bên cỏ xanh bắt dế mèn. Ơi con dế mèn ngày xưa vui biết mấy cho vừa mỗi lần ra vườn bắt dế em chỉ sợ mấy con cóc lẫn trong cỏ nhảy vào chân, chắc chết mất!

Ngày đó một loài cỏ xanh chỉ để làm em sợ những con cóc quái gở. Ngày đó có loài dế mèn cho em những hoàng hôn lăm lăm đi bắt niềm yên vui. Ngày đó đã ngàn trùng xa cách rồi!

Em muốn gọi thật nhẹ buổi chiều đang cúi xuống thấp trong khu vườn. Thôi trái tim yêu dấu đừng khóc nữa nghe. Em đã lớn chưa nhỉ? Sao mẹ vẫn bảo « con gái lớn rồi » mà người lớn thì hay muộn phiền ghê lắm phải không? Ơi những bạn bè chừ đã lạ lẫm thôi không còn nghĩ tới nữa. Ơi chiều này em chỉ còn lại mình em.

THU THỦY



Đời
tươi
như
hoa



nhờ
giữ gìn và phục hồi

**Sinh lực
và Sức khỏe**

với RƯỢU BỔ

TONIQUE

« *Bayer* » ĐỨC-QUỐC

TONIQUE « *Bayer* »

LÀ MỘT PHƯƠNG THUỐC PHÒNG NGỪA ĐAU ỚM,
VỪA NGON LÀNH, VỪA HIỆU NGHIỆM, CHỨA ĐUNG
TẤT CẢ CHẤT BỔ CẦN THIẾT ĐỂ GÌN GIỮ VÀ
PHỤC HỒI SỨC KHOẺ VÀ SINH LỰC.

TRONG THỜI KỲ
CÓ THAI VÀ SAU
KHI SANH NỮ

TONIQUE
« *Bayer* »

CŨNG LÀ MỘT
PHƯƠNG THUỐC
BỔ HỮU HIỆU



CUỐN TRUYỆN MONG ĐỢI CỦA
NHỮNG NGƯỜI YÊU THẮNG VŨ

duyên anh



THẮNG CÔN

TUỔI NGỌC

PHÁT HÀNH ĐÚNG MÙA GIÁNG SINH 1969